

Chỉ Nam Hướng Dẫn



Nền Tảng Kiến Thức và Năng Lực Của Minnesota Dành cho Các Chuyên Viên Tuổi Ấu Thơ:

Làm Việc với Trẻ Sơ Sinh và Trẻ Đi Chập Chững

Dự án này có thể thực hiện được bằng cách sử dụng tài trợ của liên bang, 93.434- ESSA Tài Trợ Phát Triển Trường Tuổi Ấu Thơ ESSA từ Lúc Mới Sinh đến Năm Tuổi. Nội dung của nó hoàn toàn do tác giả chịu trách nhiệm và không nhất thiết đại diện cho quan điểm chính thức của Văn Phòng Chăm Sóc Trẻ Em, Cơ Quan Quản Lý Trẻ Em và Gia Đình, hoặc Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh Hoa Kỳ.

Hướng dẫn đi kèm kết hợp các khái niệm quan trọng được tìm thấy trong nền tảng với các gợi ý và ví dụ về những gì nó có thể trông như thế nào trong môi trường ấu thơ. Nó nhằm giúp những người làm việc với trẻ nhỏ có hiểu biết ban đầu về những việc phải làm. Chỉ Nam Hướng Dẫn này không thay thế nền tảng ban đầu, nhưng hỗ trợ nó.

Trang này cố ý để trống.

Chỉ Nam Hướng Dẫn Về Nền Tảng Kiến Thức và Năng Lực Của Minnesota Dành cho Chuyên Viên Tuổi Ấu Thơ: Làm Việc với Trẻ Sơ Sinh và Trẻ Đi Chập Chững

Tài liệu này là một hướng dẫn đi kèm với ấn phẩm *Nền Tảng Kiến Thức và Năng Lực Dành Cho Chuyên Viên Tuổi Ấu Thơ của Minnesota: Làm Việc với Trẻ Sơ Sinh và Trẻ Đi Chập Chững*. Tài liệu đó có thể được tìm thấy ở [Tài Nguyên Học Tập Sớm trên trang web của Bộ Giáo Dục Minnesota](#).



Tại sao cần có chỉ nam hướng dẫn này?

Nền Tảng Kiến Thức và Năng Lực của Minnesota mô tả những điều mà những người giữ trẻ và các nhà giáo dục tuổi ấu thơ cần biết và làm để làm việc hiệu quả với trẻ nhỏ và gia đình của chúng. Chỉ nam hướng dẫn kết hợp các khái niệm quan trọng được tìm thấy trong nền tảng với các đề xuất và ví dụ về các khái niệm có thể trông như thế nào trong môi trường trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững. Nó nhằm giúp những người làm việc với trẻ nhỏ có hiểu biết ban đầu về những việc phải làm. Chỉ Nam Hướng Dẫn này không thay thế nền tảng ban đầu nhưng hỗ trợ nó.

Chỉ Nam Hướng Dẫn được viết cho ai?

Hướng dẫn này dành cho tất cả những người lớn làm việc với trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững. Thông tin nhấn mạnh các kỹ năng và năng lực cơ bản, cần thiết. Mặc dù các thuật ngữ khác được sử dụng trong cộng đồng (giáo viên, người chăm sóc, người cung cấp dịch vụ, v.v.), tài liệu này sử dụng thuật ngữ “nhà giáo dục” để chỉ nhóm các chuyên gia này. Các nhà giáo dục trẻ sơ sinh làm việc với trẻ em dưới 3 tuổi trong các môi trường nhóm như chương trình chăm sóc trẻ em, trung tâm chăm sóc trẻ em, Early Head Start, các chương trình tại trường học và các chương trình khác.

Về tổ chức của tài liệu này

Chỉ Nam Hướng Dẫn được chia thành mười lĩnh vực giống như *Nền Tảng Kiến Thức và Năng Lực Dành cho Chuyên Viên Tuổi Ấu Thơ: Làm Việc với Trẻ Sơ Sinh và Trẻ Đi Chập Chững*:

Trách nhiệm và Thực hành Văn hóa đã được đan xen trong tất cả các lĩnh vực năng lực.

- I. Phát Triển và Học Tập Của Trẻ Em
- II. Trải Nghiệm Học Tập Phù Hợp Về Mặt Phát Triển
- III. Mối Quan Hệ với Gia Đình
- IV. Đánh Giá, Lượng Định và Cá Nhân Hóa
- V. Sự Phát Triển Lịch Sử và Đương Đại của Giáo Dục Tuổi Ấu Thơ
- VI. Chuyên môn
- VII. Sức Khỏe, An Toàn và Dinh Dưỡng
- VIII. Ứng Dụng thông Qua Kinh Nghiệm Lâm Sàng
- IX. Chăm Sóc và Thực Hành Có Hiểu Biết Về Đau Buồn
- X. Làm Việc với Trẻ Em và Gia Đình Đa Ngôn Ngữ

Vào năm 2020, ba lĩnh vực bổ sung đã được thêm vào năng lực: Thực Hành và Trách Nhiệm Văn Hóa, Chăm Sóc và Thực Hành Có Hiểu Biết Về Đau Buồn (Năng Lực IX), và Làm Việc với Gia Đình và Trẻ Em Đa Ngôn Ngữ (Năng Lực X). Hai trong số các phần bổ sung được xác định là các lĩnh vực năng lực riêng biệt. Chủ đề Thực Hành và Trách Nhiệm Văn Hóa được đan xen xuyên suốt tài liệu và có mặt trong tất cả các lĩnh vực năng lực khác để phản ánh những cách thức mà văn hóa ảnh hưởng đến tất cả các phần trong cuộc sống của trẻ. Đôi khi Trách Nhiệm và Thực Hành Văn Hóa được coi là một “khái niệm quan trọng;” những lần khác, nó được phản

ánh bằng các ví dụ trong gạch đầu dòng khái niệm quan trọng. Xem *Nền Tảng Kiến Thức và Năng Lực Dành cho Chuyên Viên Tuổi Ấu Thơ: Làm việc với Trẻ Sơ Sinh và Trẻ Đi Chập Chững* để biết thêm thông tin về các mức năng lực.

Mười lĩnh vực được chia nhỏ hơn thành những gì những người giữ trẻ nên biết và làm ở mức rất cơ bản. Một số phần liệt kê thêm các ví dụ về kiến thức và kỹ năng mà những người giữ trẻ mong đợi khi họ phát triển và tích lũy kinh nghiệm. Đôi khi, quý vị sẽ tìm thấy các mục bổ sung thể hiện sự hiểu biết sâu sắc hơn, đặc biệt áp dụng cho các nhà lãnh đạo trong lĩnh vực này. Chỉ nam hướng dẫn cũng bao gồm một số “câu chuyện từ thực địa” giúp minh họa kiến thức và kỹ năng cần thiết để cung cấp trải nghiệm học tập ban đầu có phẩm chất.

Ở cuối tài liệu là phần có tiêu đề “Muốn tìm hiểu thêm?” Nó chứa các cuốn sách, bài báo và trang mạng cung cấp thông tin tài nguyên bổ sung hữu ích.

Sáu điều mọi người chăm sóc nên biết về chăm sóc trẻ sơ sinh-trẻ đi chập chững

Cùng với nhau, những điểm kiến thức sau đây tạo nền tảng mà tất cả những người chăm sóc trẻ có thể sử dụng để nâng cao kiến thức của họ và xây dựng các kỹ năng cho trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững.

1. Các mối quan hệ là trọng tâm của việc chăm sóc trẻ sơ sinh-trẻ đi chập chững.

Các nhà giáo dục xây dựng mối quan hệ với trẻ em khi họ biết được những sở thích và không thích, nhu cầu và tính cách của mỗi đứa trẻ. Người chăm sóc tạo ra một nơi chào đón, nơi tất cả trẻ em cảm thấy chúng thuộc về và học cách chào đón và hòa nhập với nhau. Khi người lớn đối xử với trẻ bằng sự tôn trọng, trẻ học cách tôn trọng bản thân và những người khác. Xây dựng mối quan hệ với gia đình cần có thời gian và kế hoạch. Trong mối quan hệ đối tác thực sự, gia đình và người chăm sóc mang lại giá trị bình đẳng cho mỗi quan hệ và tôn trọng niềm tin và thực hành của nhau.

2. Trẻ mới sinh cho tới 3 tuổi thể hiện một giai đoạn tăng trưởng và phát triển nhanh chóng rất quan trọng đối với nền tảng của một con người khỏe mạnh.

Trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững đều có năng lực và dễ bị tổn thương. Sự chăm sóc mà trẻ em nhận được trong giai đoạn quan trọng này sẽ có ảnh hưởng mạnh mẽ đến cách chúng nhìn thế giới, quan hệ với những người khác và thành công với tư cách là người học. Các nhà giáo dục có một cơ hội duy nhất để tạo ra sự khác biệt trong cuộc sống của trẻ nhỏ và gia đình của chúng. Những đứa trẻ nhận được sự nuôi dưỡng, chăm sóc nhất quán có nhiều khả năng phát triển và trở thành những đứa trẻ thích giao du, có khả năng hòa đồng với mọi người khác, thể hiện tính tự chủ và yêu thích học tập. Sự phát triển có thể gặp rủi ro không chỉ bởi sự chậm trễ hoặc khuyết tật, mà còn bởi một số trải nghiệm sang chấn hoặc căng thẳng. Nuôi dưỡng và chăm sóc đáp ứng và giáo dục cho trẻ em mà sự phát triển có thể gặp rủi ro có thể giúp trẻ phát triển khả năng phục hồi và các kỹ năng cần thiết để thành công ở trường và trong cuộc sống.

3. Trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững phát triển trong bối cảnh của gia đình, nền văn hóa, và cộng đồng của chúng.

Trẻ nhỏ học hỏi bằng cách quan sát những người quan trọng trong cuộc sống của chúng. Văn hóa gia đình của họ hình thành sự hiểu biết của trẻ em về những cảm xúc nào cần thể hiện, cách thức và thời điểm thể hiện chúng, tốc độ chúng phát triển các kỹ năng vận động, cách chúng học và xử lý thông tin mới cũng như cách chúng sử dụng ngôn ngữ bằng lời nói, nét mặt, cử chỉ, và im lặng để giao tiếp. Các nhà giáo dục đáp ứng văn hóa tôn vinh bản sắc văn hóa của trẻ em trong suốt quá trình thực hành, tương tác, và thói quen hàng ngày. Người chăm sóc phải thực hiện nỗ lực này với các gia đình từ mọi nền tảng văn hóa (bao gồm cả nền tảng văn hóa của họ) bởi vì mỗi gia đình thể hiện văn hóa của họ theo những cách độc đáo. Mối quan hệ của trẻ với những người khác ảnh hưởng đến sự phát triển của chúng.

4. Tất cả trẻ em cần một môi trường phong phú, hấp dẫn được đảm bảo về mặt thể chất và tình cảm.

Sự chăm sóc và giáo dục được nuôi dưỡng và đáp ứng giúp trẻ phát triển các mối quan hệ an toàn và tin cậy, hỗ trợ cho việc khám phá và phát triển. Môi trường thú vị với ranh giới rõ ràng giúp trẻ khám phá và học hỏi. Môi trường hấp dẫn nuôi dưỡng trẻ em ở mọi cấp độ khả năng cũng như những trẻ em có nhu cầu đặc biệt. Các thói quen phù hợp và nuôi dưỡng giúp trẻ xây dựng lòng tin và sự độc lập, khuyến khích sự gắn bó an toàn, và hỗ trợ sự phát triển và học tập.

5. Nhiều khả năng và kỹ năng đang phát triển đồng thời trong ba năm đầu tiên của trẻ.

Sự phát triển là kết quả của sự tương tác giữa yếu tố di truyền và kinh nghiệm. Trải nghiệm và tương tác tạo nên sự khác biệt trong quá trình phát triển não bộ sớm. Các nhà giáo dục đưa ra nhiều quyết định hàng ngày về cách thức và thời điểm nói chuyện với trẻ em, kinh nghiệm nào nên cung cấp, và khi nào trẻ em sẵn sàng thực hiện một bước mới trong sự phát triển của mình. Các nhà giáo dục biết những gì đang diễn ra trong thời gian thay đổi và tăng trưởng này được trang bị tốt hơn để hỗ trợ sự phát triển đó. Tìm thêm thông tin về phát triển trí não sớm tại www.zerotothree.org và [Center for the Developing Child](http://CenterfortheDevelopingChild.org) của Harvard.

6. Biết về bản thân là một phần của việc chăm sóc trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững.

Tất cả người lớn đều có kinh nghiệm và kiến thức cá nhân, gia đình, và văn hóa và kiến thức về trẻ nhỏ. Các nhà giáo dục xây dựng dựa trên những gì họ đã biết và tin tưởng khi họ bổ sung kinh nghiệm và giáo dục. Giáo dục, kinh nghiệm, và tương tác với gia đình và đồng nghiệp có thể thách thức các giá trị và niềm tin ban đầu. Làm việc với trẻ nhỏ và gia đình của chúng cũng có thể mang lại nhiều cảm xúc và bộc lộ những thành kiến chưa được thừa nhận trước đây. Các nhà giáo dục cần phản ánh cảm xúc, phản ứng của chính họ và chú ý đến những cảm giác tiềm ẩn khi họ quyết định cách kết nối thông tin cũ với thông tin mới.

Chỉ Nam Hướng Dẫn cho Trẻ Sơ Sinh và Trẻ Đi Chập Chững Về Nền Tảng Kiến Thức và Năng Lực đã được Vicki Hawley điều chỉnh và cập nhật vào năm 2022 từ 2010 *Chỉ Nam Hướng Dẫn Dành cho Trẻ Sơ Sinh và Trẻ Đi Chập Chững Về Năng Lực Cốt Lõi của Minnesota* và bao gồm nội dung phản ánh những bổ sung năm 2020 cho Nền Tảng Kiến Thức và Năng Lực.

Lĩnh Vực Nội Dung I:

Phát Triển và Học Tập Của Trẻ Em

Những trải nghiệm ban đầu của trẻ nhỏ hình thành bộ não phát triển nhanh của chúng. Mặc dù trẻ nhỏ phát triển theo những cách nhìn chung giống nhau, nhưng kinh nghiệm sống của mỗi trẻ (như là một phần của gia đình, nền văn hóa, và cộng đồng) có thể dẫn đến các mô hình học tập, hành vi, và kết quả phát triển rất khác nhau.

Khái niệm quan trọng: Mỗi quan hệ đáp ứng là trọng tâm của tất cả sự phát triển của trẻ sơ sinh và cung cấp cơ sở để học hỏi về bản thân, người khác, và cộng đồng.

Tất cả các lĩnh vực phát triển phụ thuộc vào phẩm chất và độ tin cậy của các mối quan hệ của trẻ nhỏ với phụ huynh và người chăm sóc, bao gồm các nhà giáo dục và người lớn làm việc với chúng.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục phẩm chất, những người giữ trẻ:

- Quan sát kỹ từng đứa trẻ để làm quen với chúng. (Các em muốn được bế ẵm như thế nào? An ủi? Các em thích những âm thanh nào? Điều gì làm phiền chúng? Những kết cấu nào cảm thấy tốt - hay không tốt? Khi chúng khóc, chúng đang muốn nói gì với quý vị?)
- Đáp ứng nhanh chóng và nhất quán các tín hiệu cần được chú ý của trẻ để trẻ biết rằng chúng có thể tin tưởng vào những người lớn quen thuộc.
- Cùng nhau tham gia các hoạt động vui chơi, chia sẻ sự quan tâm và tình cảm.
- Thể hiện sự tôn trọng đối với trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững bằng cách sử dụng giọng điệu trầm tĩnh, cách tiếp cận nhẹ nhàng và bằng cách cho chúng biết trước quý vị đang làm gì và tại sao. ("Cô sẽ nhắc con lên để kiểm tra tã của con.") Tôn trọng trẻ sơ sinh giúp chúng biết rằng chúng đang được quan trọng và cách tôn trọng những người khác.

Chương Trình Chăm Sóc Trẻ Sơ Sinh-Trẻ Đi Chập Chững (<https://www.pitc.org/>) mô tả **quy trình phản hồi** như quan sát/hỏi/thích ứng. Ví dụ, chúng tôi nhận thấy (quan sát) rằng Ana thích được bế để em có thể nhìn thấy những đứa trẻ khác, nhưng Jose có vẻ không thích tư thế này (hỏi). Khi chúng cần được an ủi, chúng tôi điều chỉnh cách bế từng đứa trẻ theo những gì chúng cần. Bằng cách này, chúng ta "hòa hợp" với từng đứa trẻ.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Hỗ trợ sự phát triển trí não sớm bằng cách cung cấp những trải nghiệm và tương tác ổn định, ấm áp, và đáp ứng các tín hiệu cá nhân.
- Học cách đọc các dấu hiệu và cử chỉ tế nhị để thể hiện sự đồng cảm và tôn trọng.
- Thừa nhận tất cả trẻ em bằng cách mỉm cười, nói chuyện hoặc tương tác, cho dù chúng có thường xuyên gửi tín hiệu để được chú ý hay không. Một số trẻ sơ sinh nói rõ ràng chúng muốn người lớn chú ý bằng cách khóc, nói, hoặc cử động; những trẻ sơ sinh khác có thể nằm hài lòng dưới điện thoại di động nhưng vẫn được hưởng lợi từ sự thừa nhận của người lớn. Một nụ cười, vẫy tay, hoặc nhận xét ("Sara, cô thấy con đang đá chân của mình") cho trẻ sơ sinh biết, "Cô nhìn thấy con" và "con quan trọng."
- Thực hành "đưa đi và đáp lại" như một cách để xây dựng các kết nối não bộ và tạo điều kiện cho sự phát triển. (Xem Khái niệm quan trọng trên trang 7 để biết định nghĩa.)
- Tìm kiếm sự phát triển chuyên môn để có thêm hiểu biết về sự phát triển của não bộ và những tương tác có ý nghĩa làm nền tảng cho sự phát triển hơn nữa trên tất cả các lĩnh vực.

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ:

- Xác định các ví dụ về các tương tác hỗ trợ sự chăm sóc và gắn bó một cách đáp ứng với phụ huynh và những người lớn khác làm việc với trẻ nhỏ.
- Cung cấp sự phát triển chuyên môn và hỗ trợ liên tục để giúp nhân viên hiểu các khái niệm và quy trình phát triển chính (bao gồm phát triển trí não, sự gắn bó) cũng như các thách thức/đe dọa đối với sự phát triển.
- Lập kế hoạch và tạo điều kiện thực hành dựa trên mối quan hệ ở cấp độ chương trình để hỗ trợ cảm giác thân thuộc cho trẻ em và gia đình và cấu trúc môi trường để cung cấp cho các nhóm nhỏ, người chăm sóc chính, chăm sóc cá nhân, và tính liên tục của việc chăm sóc.
- Thường xuyên đánh giá, lượng định, hoặc cung cấp phản hồi về các thói quen trong lớp học và các tương tác hỗ trợ khả năng đáp ứng.
- Cung cấp các cơ hội thực hành phản ánh để xem xét vai trò của sự phát triển và trải nghiệm hỗ trợ và/hoặc làm gián đoạn nó.

Khái niệm quan trọng: Từ lúc mới sinh tới ba tuổi là một giai đoạn phát triển và thay đổi nhanh chóng. Trong khi sự phát triển xảy ra theo các mô hình có thể dự đoán được, trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững phát triển với tốc độ riêng.

Từ lúc mới sinh tới ba tuổi là độ tuổi phát triển nhanh chóng trên nhiều lĩnh vực phát triển, đôi khi đòi hỏi người chăm sóc phải thích nghi trong thời điểm này. Ví dụ, từ ngày này sang ngày khác, một đứa trẻ sơ sinh bất động có thể bò, hoặc một đứa trẻ đi chập chững sẵn sàng giúp đưa bát phục vụ vào giờ ăn. Mặc dù trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững phát triển theo những cách giống nhau, cấu tạo và kinh nghiệm sống của mỗi trẻ (như một phần của gia đình, văn hóa và cộng đồng) có thể dẫn đến các mô hình học tập, hành vi, và kết quả phát triển rất khác nhau.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Nhận ra rằng từng trẻ em học hỏi và phát triển ở các tốc độ khác nhau.
- Biết điều gì sẽ xảy ra và khi nào cần quan tâm đến trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững ở các độ tuổi và giai đoạn khác nhau.
- Giúp trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững thích nghi với những khám phá và khả năng mới.
- Thay đổi môi trường để chúng có thể sử dụng các kỹ năng đang phát triển của mình.
- Quan sát và tôn trọng những gì mỗi trẻ sơ sinh có thể làm. Ví dụ, một trẻ sơ sinh có thể bò lúc sáu tháng tuổi và hưởng lợi từ những đồ chơi được đặt ở vị trí xa hơn trong khi một trẻ sơ sinh khác có thể ngồi dậy ở cùng độ tuổi và hưởng lợi từ những đồ chơi có thể tiếp cận được. Hiểu các quá trình phát triển cho phép các nhà giáo dục đáp ứng nhu cầu cá nhân và thêm những thách thức thúc đẩy các bước tiếp theo mà không làm trẻ nản lòng.
- Thích nghi với môi trường khi trẻ sơ sinh lớn lên (trở nên di động, tăng kỹ năng vận động, tương tác xã hội, v.v.).
- Biết rõ từng đứa trẻ đủ để nhận thấy khi nào chúng sẵn sàng chuyển sang hoặc rời xa các kiểu chơi cụ thể (ồn ào, năng động, yên tĩnh, bình tĩnh, v.v.).
- Điều chỉnh các thói quen ngủ, ăn và chăm sóc khi cần thiết cho từng trẻ.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Tìm kiếm giáo dục liên tục về cách trẻ em thường phát triển và học tập, cũng như những gì cần tìm khi một đứa trẻ không phát triển như mong đợi.
- Đặt mục tiêu học tập và lập kế hoạch trải nghiệm để giúp mỗi trẻ đạt được bước phát triển tiếp theo. Ví dụ, đặt đồ chơi thú vị gần trẻ sơ sinh để khuyến khích trẻ với lấy đồ chơi.
- Chú ý các lĩnh vực phát triển chồng lấn và ảnh hưởng lẫn nhau như thế nào. Ví dụ, một khi trẻ đi chập chững có thể sử dụng ngôn ngữ để thể hiện nhu cầu của mình, cảm xúc thất vọng hoặc giận dữ có thể giảm xuống.
- Điều chỉnh các tương tác để phù hợp với khả năng thay đổi của trẻ. Như một ví dụ về việc điều chỉnh các chiến lược hướng dẫn, một nhà giáo dục có thể thấy một trẻ sơ sinh di động bò đến gần một trẻ nhỏ đang nằm trên chăn và chuyển hướng trẻ di động bằng cách ngồi giữa hai trẻ. Khi một trẻ lớn hơn đến gần trẻ sơ sinh trên sàn nhà, nhà giáo dục có thể nói, “hãy nhớ đi quanh cái chăn” (và sau đó quan sát chặt chẽ để đảm bảo trẻ đi chập chững làm như vậy).
- Cung cấp tài liệu và kinh nghiệm phù hợp và thách thức nhu cầu, khả năng, và sở thích cá nhân của mỗi đứa trẻ.
- Sử dụng các tiêu chuẩn học tập của tiểu bang (Các Chỉ Số Tiến Bộ Thời Tuổi Ấu Thơ của Minnesota) để lập kế hoạch trải nghiệm học tập.
- Tìm cách đưa trẻ khuyết tật vào nhóm theo mọi cách có thể, hỗ trợ kinh nghiệm của chúng trở nên chuẩn mực nhất có thể.
- Tìm kiếm thông tin về các nguồn lực cộng đồng (giới thiệu) khi quan tâm đến sự phát triển.
- Giải thích cho người khác những lựa chọn mà họ đưa ra cho từng trẻ em và từng nhóm và lý do tại sao họ đưa ra những lựa chọn đó.

- Sử dụng quan sát và tài liệu để theo dõi những thay đổi phát triển của trẻ và lập kế hoạch trải nghiệm cho phù hợp.
- Nhận thức được vai trò của đau buồn và căng thẳng đối với sự phát triển, đặc biệt là đối với hành vi và sự phát triển toàn diện của trẻ.

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ:

- Cung cấp các nguồn lực, đào tạo, và thực hành phản ánh về các đặc điểm tính khí và cách “sự phù hợp tốt” giữa trẻ em và người chăm sóc có thể hỗ trợ sự phát triển.
- Sử dụng kiến thức về tính khí và sự phù hợp của từng trẻ khi chỉ định người chăm sóc chính trong dịch vụ chăm sóc tại trung tâm.
- Vượt ra ngoài việc dựa vào kinh nghiệm học tập đã được phát triển bởi những người khác và tạo ra các hoạt động đáp ứng nhu cầu của cá nhân trẻ.
- Có thể chia sẻ thông tin với những người khác (phụ huynh, người chăm sóc) về mức độ ảnh hưởng của sự phát triển bởi sinh học, gia đình, và văn hóa.
- Hỗ trợ đồng nghiệp về thông tin, tài nguyên và các nguồn giới thiệu để giải quyết các mối quan tâm về sự phát triển của trẻ.

Khái niệm quan trọng: Để cung cấp dịch vụ chăm sóc trẻ sơ sinh-trẻ đi chập chững có phẩm chất cao, người lớn cần hiểu và nhận ra các quá trình phát triển chính bắt nguồn từ các mối quan hệ và tác động đến sự phát triển não bộ của trẻ sơ sinh: đưa đi và đáp lại, hoạt động điều hành, và căng thẳng độc hại.

1. **Một quá trình được gọi là sự tương tác “đưa đi và đáp lại”** giữa trẻ nhỏ với phụ huynh và người chăm sóc của chúng là chìa khóa để phát triển trí não khỏe mạnh (Shonkoff, 2009). Đưa đi và đáp lại sử dụng hình ảnh của một trận đấu quần vợt hoặc bóng chuyền và xảy ra khi trẻ nhỏ tìm kiếm sự tương tác thông qua tiếng bập bẹ, cử chỉ, nét mặt, chạm vào, hoặc tập trung vào một đối tượng hoặc sự kiện thú vị (“đưa đi”). Người lớn phản hồi (“đáp lại”) khi họ chia sẻ và ủng hộ trải nghiệm hoặc sự chú ý của trẻ. Tương tác đưa đi đáp lại giúp tạo ra các kết nối thần kinh trong não để xây dựng các kỹ năng nhận thức và cảm xúc sau này như tự kiểm soát và ngôn ngữ. Xem <https://developingchild.harvard.edu/resources/5-steps-for-brain-building-serve-and-return/>
2. **Chức năng điều hành** có nghĩa là các kỹ năng nhận thức giúp trẻ tập trung, ghi nhớ và suy nghĩ về thông tin; lọc phiền nhiễu; và thay đổi sự chú ý của họ sang một cái gì đó mới. Nền tảng cho hoạt động điều hành được đặt trong giai đoạn trứng nước và được giúp đỡ bởi những kinh nghiệm ban đầu. “Có được những nền tảng ban đầu của các kỹ năng [chức năng điều hành] là một trong những nhiệm vụ quan trọng và đầy thử thách của những năm tuổi ấu thơ. Sự phát triển của các kỹ năng chức năng điều hành bắt đầu từ giai đoạn trứng nước và cơ hội để xây dựng thêm những năng lực thô sơ này là rất quan trọng đối với sự phát triển lành mạnh qua giữa thời tuổi ấu thơ, thanh thiếu niên, và đầu đời trưởng thành” (Trung Tâm về Trẻ Em Đang Phát Triển tại Đại Học Harvard, 2011).

3. **Căng thẳng độc hại** được định nghĩa là sự khó khăn cùng cực, thường xuyên và/hoặc kéo dài mà không có đủ sự hỗ trợ của người lớn (ví dụ, cực kỳ nghèo, bỏ bê, lạm dụng, hoặc trầm cảm nặng ở người mẹ). Căng thẳng độc hại làm gián đoạn sự phát triển của não bộ. Một số kinh nghiệm về căng thẳng có thể kiểm soát được là rất quan trọng đối với sự phát triển lành mạnh, nhưng căng thẳng quá mức, liên tục, kéo dài—tức là căng thẳng độc hại—nếu không có các mối quan hệ đệm mà trẻ cần, có thể dẫn đến các hệ thống và cấu trúc não bị hư hại, suy yếu và có thể có tác động tiêu cực lâu dài- ảnh hưởng của thuật ngữ (Xem “Những Trải Nghiệm Bất Lợi Về Thời Tuổi Ấu Thơ” <https://developingchild.harvard.edu/resources/aces-and-toxic-stress-frequently-asked-questions/> Trung Tâm về Trẻ Đang Phát Triển tại Đại Học Harvard, 2010, 2006).

Khái niệm quan trọng: Bản sắc của mỗi trẻ sơ sinh được định hình bởi gia đình, văn hóa, và cộng đồng.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Lắng nghe mong muốn của từng gia đình đối với sự phát triển bản sắc của con họ.
- Đảm bảo rằng hình ảnh của tất cả các gia đình trẻ em và cuộc sống hàng ngày của chúng được thể hiện trong môi trường tuổi ấu thơ. Ví dụ, đăng ảnh của các thành viên trong gia đình, thú vật nuôi, hoặc nhà cửa và nói về họ trong ngày.
- Mở ra các cuộc trò chuyện giữa các nhà giáo dục và gia đình để dẫn đến sự hiểu biết.
- Tạo một cộng đồng nơi trẻ em chú ý và quan tâm đến nhau. Ví dụ, nhận xét khi trẻ giúp đỡ nhau hoặc đăng ảnh trẻ chơi cạnh nhau hoặc cùng nhau.

Khi những người giữ trẻ phát triển về kiến thức, kỹ năng và khả năng, họ:

- Phát triển hiểu biết sâu sắc hơn về truyền thống, giá trị, và kỳ vọng về các nền văn hóa khác nhau của trẻ em trong nhóm, đặc biệt là về việc nuôi dạy trẻ.
- Nói chuyện với gia đình về cách họ làm mọi việc ở nhà và sử dụng thông tin đó để làm cho đứa trẻ cảm thấy được chào đón và thoải mái. Ví dụ, hỏi về cách con của họ thích được bế hoặc được vỗ về; tìm hiểu và cung cấp các loại thực phẩm, kết cấu, hoặc những câu chuyện yêu thích. Nếu trẻ nói một ngôn ngữ không phải là tiếng Anh, hãy yêu cầu gia đình dạy trẻ những từ bằng ngôn ngữ mẹ đẻ thường dùng trong ngày để trẻ nghe được một vài từ quen thuộc.
- Giữ một không gian về một nền “văn hóa khiêm tốn” mà không giả định những gì gia đình có thể muốn hoặc nghĩ. Đặt câu hỏi với sự tò mò trung thực khi quý vị cần biết thông tin sẽ giúp quý vị tìm hiểu và chăm sóc con của mình.
- Dành thời gian cho các cuộc trò chuyện với gia đình để cùng nhau đưa ra quyết định.
- Khi các gia đình yêu cầu quý vị điều chỉnh một thói quen để tuân theo các thói quen ở nhà của họ, hãy tôn trọng lắng nghe và thích nghi khi có thể. Ví dụ, theo sở thích của gia đình về đồ ăn nhẹ; hoặc, nếu các gia đình cho trẻ bú bình sau khi trẻ thức dậy từ giấc ngủ ngắn (thay vì trước đó), hãy điều chỉnh để phù hợp với sở thích của trẻ.

Với tư cách là nhà cung cấp thiết kế và lãnh đạo, họ:

- Phát triển sự hiểu biết sâu sắc hơn về các nền văn hóa hoặc nhóm người khác nhau trong cộng đồng địa lý rộng lớn hơn của quý vị. “Mỗi cá nhân đều bắt nguồn từ văn hóa; phù hợp về mặt văn hóa. . . chương trình yêu cầu tìm hiểu thông tin chính xác về văn hóa của các nhóm khác nhau và loại bỏ các định kiến [và] giải quyết cho có được sự phù hợp về văn hóa trong việc đưa ra các lựa chọn và điều chỉnh chương trình giảng dạy như một thực tiễn cần thiết, phù hợp với sự phát triển.” (từ Nguyên Tắc Đa Văn Hóa cho Head Start, ACF, 2010).
- Giải thích cho người khác hiểu sự phát triển của trẻ được hỗ trợ như thế nào khi môi trường, thói quen, và hoạt động phản ánh sở thích văn hóa. (Ví dụ, một số nền văn hóa ủng hộ cộng đồng và chia sẻ bằng cách cho trẻ nhỏ ăn cho đến khi chúng có thể sử dụng đồ dùng ăn uống mà không bị đổ; các nền văn hóa khác ủng hộ tính độc lập và tự lực bằng cách để trẻ tự ăn ngay từ tuổi ấu thơ bất chấp việc làm đổ và bừa bãi.)
- Cung cấp nhiều cơ hội học tập bằng ngôn ngữ mẹ đẻ.
- Đóng vai trò là cầu nối văn hóa giữa các nhóm bằng cách tạo điều kiện cho cuộc trò chuyện tôn trọng và làm mẫu các phản ứng không có tính phán xét trong và giữa các gia đình.

Khái niệm quan trọng: Tất cả các lĩnh vực phát triển đều bắt nguồn từ văn hóa và thay đổi trong và giữa các nền văn hóa và gia đình.

Như một ví dụ về cách văn hóa len lỏi qua tất cả các yếu tố khác, hãy xem xét việc học ngôn ngữ. Văn hóa ảnh hưởng đến việc ai nói chuyện với ai và khi nào và cách thức các cuộc trò chuyện diễn ra. Dĩ nhiên, văn hóa ảnh hưởng đến ngôn ngữ mà trẻ sơ sinh hoặc trẻ đi chập chững học biết, nhưng nó cũng ảnh hưởng đến cách ngôn ngữ được học biết và sử dụng (Pan, Imbens-Bailey, Winner & Snow, 1996).

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Nhận ra các kỹ năng, khả năng và thế mạnh ở trẻ em có thể là bản chất văn hóa, chẳng hạn như thời điểm có thể chấp nhận được để nói chuyện và lắng nghe, hoặc cách truyền đạt nhu cầu của chúng.
- Lưu ý việc sử dụng thuật ngữ riêng và cách chúng tôi hỗ trợ hoặc không hỗ trợ các hành vi ở trẻ em đa dạng trong các lĩnh vực phát triển. Yêu cầu phản hồi từ người cố vấn khi chúng ta không chắc chắn về thuật ngữ.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Nhận ra các hình ảnh về văn hóa trong môi trường trẻ thơ, để ý (và giải quyết) khi các nhóm được đại diện hoặc ít được đại diện.
- Chọn những hình ảnh chống lại những định kiến và phản ánh những điểm tương đồng và khác biệt trong mọi nhóm và giữa các nhóm. (Derman-Sparks và Olsen-Edwards, 2020)
- Chọn sách và các tài liệu khác phản ánh tất cả các nền văn hóa, ngôn ngữ, tình trạng kinh tế xã hội, và cấu trúc gia đình của trẻ em.
- Hỗ trợ thảo luận và trò chuyện về các thuộc tính của trẻ em và gia đình, thể hiện sự đồng cảm và quan tâm đến tất cả trẻ em. (Derman-Sparks và Olsen-Edwards, 2020)

- Khuyến khích một cách tôn trọng những khả năng và kỹ năng mà trẻ thể hiện có thể khác nhau trong thực tiễn văn hóa, chẳng hạn như kỹ năng nói, sự phụ thuộc lẫn nhau, giao tiếp bằng mắt (cho dù đó là tôn trọng hay thiếu tôn trọng), cách chào hỏi người khác, hoặc được người lớn thừa nhận trước khi nói.
- Đặt câu hỏi cho gia đình về những gì và cách họ dạy con về các khía cạnh nhận dạng của chúng và những thuật ngữ nào được sử dụng ở nhà để mô tả những đặc điểm nhận dạng đó. (Derman-Sparks và Olsen-Edwards, 2020)
- Quan sát, lắng nghe cẩn thận, và ghi lại những gì quý vị thấy trong trò chơi của trẻ em và nghe các gia đình nói về; tuân theo các dấu hiệu của họ khi chọn hoạt động, quản lý thói quen, và thảo luận về các sự kiện và vấn đề của cộng đồng.

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ:

- Đồng tạo môi trường với các đồng nghiệp, gia đình, và các thành viên cộng đồng để đảm bảo sự đại diện phù hợp của trẻ em và các thành viên trong gia đình trong các kỳ vọng về môi trường và chương trình.
- Biện hộ để phát triển nghề nghiệp cho các chuyên gia chăm sóc và giáo dục sớm liên quan đến các kỳ vọng dựa trên văn hóa, cách tiếp cận dựa trên tài sản, thúc đẩy các kỹ năng và khả năng dựa trên văn hóa, và giáo dục chống thiên vị.
- Mời hoặc tổ chức các sự kiện gia đình nơi các gia đình và các chuyên viên tuổi ấu thơ có cơ hội chia sẻ thông tin để tìm hiểu về sở thích, truyền thống, và văn hóa.



Những câu chuyện từ hiện trường:

Annie, một giáo viên trẻ sơ sinh ở vùng nông thôn Minnesota, đã chăm sóc bé Kali 9 tháng tuổi trong hai tuần. Một ngày nọ vào giờ đón, Melissa, mẹ của Kali, cho biết cô rất lo lắng vì Kali không bò như những đứa trẻ khác cùng tuổi. Annie yêu cầu Melissa mô tả những gì cô và Kali đã cùng nhau làm trong một buổi tối điển hình. Đôi mắt của Melissa sáng lên khi cô chia sẻ rằng điều đầu tiên cô làm khi về đến nhà là đặt Kali vào xe đẩy và đi dạo trong công viên. Sau thời gian vui chơi ngoài trời, họ trở về nhà và Melissa làm bữa ăn tối trong khi Kali ngồi gần cô trên chiếc ghế cao. Sau bữa tối họ dành thời gian đung đưa và đọc truyện trước khi tắm và trước khi đi ngủ. Annie cẩn thận lắng nghe, và sau đó hỗ trợ Melissa về việc chăm sóc nuôi dưỡng của mình và tầm quan trọng của thói quen hàng ngày nhất quán của cô. “Cô đang xây dựng một sự gắn bó bền chặt giữa hai người.” Sau đó Annie hỏi Melissa rằng liệu có khi nào họ có thể chơi cùng nhau khi Kali đang nằm sấp trên bụng của mình. Trong cuộc thảo luận sau đó về cơ hội chơi và thời gian ngồi trên sàn nhà, Annie đã chia sẻ rằng thời gian nằm sấp là một cách để củng cố phần trên của Kali khi em đẩy người lên và đưa tay ra ngoài để tìm đồ chơi.

Các chiến lược:

Tìm cách hiểu các quy trình, lắng nghe trước.

Hỗ trợ điểm mạnh, khẳng định thói quen nhất quán, mối quan hệ.

*Hỏi trước (về thói quen).
Chia sẻ cơ hội để xây dựng sức mạnh cốt lõi của cơ thể trong thời gian họ cùng nhau chơi trong bối cảnh tìm hiểu về các thói quen của gia đình.*

Lĩnh Vực Nội Dung II: Trải Nghiệm Học Tập Phù Hợp Về Mặt Phát Triển

Tất cả trẻ em cần một môi trường phong phú, hấp dẫn được đảm bảo về mặt thể chất và tình cảm.

Khái niệm quan trọng: Trẻ em cần môi trường an toàn và lành mạnh về thể chất và tình cảm để khám phá, thử nghiệm và học hỏi.

Môi trường học tập có thể trông rất khác nhau và bao gồm nhà, lớp học, sân bãi, sân chơi, khu dân cư, và cộng đồng lớn hơn.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Thúc đẩy một môi trường thân thiện, an toàn, ấm cúng. Trưng bày hình ảnh của trẻ em và gia đình của chúng và đặt chúng và đồ chơi ngang tầm mắt của trẻ.
- Nhận thức rằng những trải nghiệm tích cực lặp đi lặp lại giúp trẻ sơ sinh phát triển “cấu trúc não bộ” tốt. (Trung Tâm Cho Trẻ Đang Phát Triển, Harvard, <https://developingchild.harvard.edu/science/key-concepts/brain-architecture/>)
- Xây dựng mối quan hệ tích cực với từng trẻ, phản hồi cho trẻ sơ sinh dù chúng có đang tìm kiếm sự chú ý hay không.
- Chấp nhận và đánh giá cao khả năng tự làm nhiều hơn của mỗi đứa trẻ bằng cách cho chúng thời gian, không gian và vật liệu mà chúng cần để thực hành và hoàn thành các nhiệm vụ mới.
- Sử dụng đồ đặc có kích thước phù hợp với trẻ em, thoải mái và đồ chơi cũng như vật liệu thúc đẩy sự phát triển và học tập, một số trong số đó quen thuộc và trông giống như đồ chơi và vật liệu được tìm thấy trong nhà của trẻ em.
- Thay đổi môi trường khi cần thiết cho trẻ em khuyết tật hoặc có nhu cầu chăm sóc sức khỏe đặc biệt.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Hiểu rằng cần có thời gian và thực hành để tìm ra những gì một đứa trẻ cần để cảm thấy an toàn về mặt tình cảm. Khả năng đáp ứng đến từ việc quan sát trẻ nhiều lần, cố gắng đọc các tín hiệu của chúng, điều chỉnh hành vi, và sau đó đọc lại các tín hiệu. Không phải mọi hành động chăm sóc đều sẽ phù hợp vì phản ứng bao gồm thử và sửa sai.
- Thiết lập các không gian gửi thông điệp tích cực đến trẻ em: Tôi quen thuộc ở đây, tôi an toàn, và có chỗ để khám phá và phát hiện. Ví dụ, trẻ đi chụp ảnh tìm thấy bức tranh của chúng khi chúng đến (đặt nó trên bảng nam châm, trong cốc, v.v.); các bức hình tại chỗ dành riêng của em; nghệ thuật và ảnh đăng về trải nghiệm của các em trong môi trường; sử dụng những động chạm và tình cảm êm dịu; mời trẻ đi chụp ảnh giúp đỡ (bỏ khăn ăn vào thùng rác, quét bằng chổi cỡ trẻ em, lau bàn) cùng với người lớn.

- Thiết kế và điều chỉnh môi trường để hỗ trợ trải nghiệm trên tất cả các lĩnh vực phát triển để trẻ em được thoải mái và được thử thách thích hợp về thể chất, nhận thức, và xã hội.
- Sử dụng các thói quen (cho ăn, thay tã, ngủ trưa) làm cơ hội dạy dỗ cho trò chuyện/ngôn ngữ, kết nối xã hội/cảm xúc và các kỹ năng vận động tốt và lớn.
- Đưa ra các lựa chọn về tài liệu thách thức các kỹ năng của trẻ mà không làm trẻ nản lòng.
- Đảm bảo có nhiều không gian cho trẻ khám phá tài liệu. Hỗ trợ trò chơi bằng cách đưa ra mức trợ giúp ít nhất cần thiết để tiếp tục chơi (“giàn giáo” thay vì “giải cứu”).
- Sử dụng đồ nội thất và cổng để xác định không gian, ví dụ, để bảo vệ trẻ sơ sinh chơi trên sàn nhà hoặc để giữ cho các khối xây dựng đồ chơi không bị đổ.
- Kiên trì tìm cách đáp ứng nhu cầu của trẻ khuyết tật để chúng là một phần không thể thiếu của nhóm.

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ

- Kiểm tra môi trường và xác định các cách để cải thiện quy trình làm việc, không gian có sẵn và khả năng tiếp cận tài liệu.
- Đảm bảo môi trường đáp ứng về mặt văn hóa và ngôn ngữ.
- Viết các chính sách và mô tả công việc cho nhân viên giảng dạy để “chăm sóc ban đầu” và “chăm sóc liên tục” được thực hành trong cơ quan hoặc trung tâm của họ ở mức độ cao nhất có thể.

“Chăm sóc ban đầu” là gì?

Dịch vụ chăm sóc ban đầu cung cấp sự chăm sóc thường xuyên và nhất quán từ một người lớn quen thuộc và mang lại cho trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững cơ hội xây dựng mối quan hệ sâu sắc hơn với một người lớn là người có thể hỗ trợ sở thích, khả năng và nhu cầu cá nhân của họ. Trong hệ thống chăm sóc ban đầu, mỗi trẻ được chỉ định cho một giáo viên chăm sóc trẻ sơ sinh/trẻ đi chập chững đặc biệt, người chịu trách nhiệm chính về việc chăm sóc trẻ đó trong suốt ngày giữ trẻ. Dịch vụ chăm sóc ban đầu hoạt động tốt nhất khi các giáo viên chăm sóc trẻ sơ sinh/trẻ đi chập chững hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau và cung cấp cơ sở dự phòng để đảm bảo an ninh cho các trẻ chăm sóc chính của nhau. Chăm sóc ban đầu không có nghĩa là chăm sóc độc quyền. Tuy nhiên, điều đó có nghĩa là tất cả các bên đều biết ai là người có trách nhiệm chính đối với mỗi đứa trẻ. Để biết thêm thông tin, hãy truy cập thư viện tài nguyên của Chương Trình Chăm Sóc Trẻ Sơ Sinh-Trẻ Đi Chập Chững tại www.pitc.org.

Khái niệm quan trọng: Trẻ em học biết được sự tin tưởng và cảm thấy an toàn khi chúng có những thói quen có thể đoán trước đáp ứng nhu cầu hoạt động, tương tác, thức ăn và giấc ngủ của chúng.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Cung cấp các thói quen hàng ngày có thể đoán trước đáp ứng nhu cầu ăn uống, nghỉ ngơi, vận động và vui chơi của trẻ em cả trong nhà và ngoài trời. Trẻ em có được sự tự tin khi chúng biết điều gì sẽ xảy ra tiếp theo.
- Điều chỉnh các thói quen ngủ, ăn, và chăm sóc khi cần thiết cho từng trẻ.
- Hãy cho trẻ biết trước khi được bế lên hoặc di chuyển chúng (“Đây, để thầy/cô lau mũi cho con” - ý định truyền đạt - là một cách thể hiện sự tôn trọng và giúp trẻ biết điều gì sẽ xảy ra tiếp theo.)
- Nói chuyện, hát và đưa đồ chơi cho trẻ em khi thay tã, cho ăn, và đưa trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững ngủ.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Điều chỉnh thói quen và lịch trình để đáp ứng tốt nhất nhu cầu của từng trẻ khi chúng lớn lên.
- Hỗ trợ các thông lệ hàng ngày có thể đoán trước và nhất quán (ví dụ, chào/tạm biệt, thay tã, ngủ trưa, cho ăn) bằng cách:
 - đăng lịch trình hình ảnh hàng ngày giúp trẻ em và gia đình biết những gì sẽ xảy ra. (Đối với độ tuổi của trẻ sơ sinh, nên có một lịch trình bằng hình ảnh.)
 - thích ứng với nhu cầu cá nhân của trẻ em và gia đình.
 - sử dụng các thói quen tạo cơ hội một đối một để xây dựng các mối quan hệ thân thiết hơn.
- Tìm kiếm cơ hội để hỗ trợ các kết nối với bạn đồng lứa trong các thông lệ. Ví dụ, xoay ghế của trẻ em về phía nhau trong giờ ăn.
- Bao gồm các thời gian trong ngày, khi trẻ chơi một mình, trong các nhóm nhỏ và nhóm lớn.
- Cung cấp “thời gian không vội vàng” và sự chú ý, sử dụng các hành động yên tĩnh và tĩnh lặng để phù hợp với nhịp độ của trẻ. (Christie, 2018)

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ:

- Phản ánh và liên tục điều chỉnh lịch trình và thông lệ để hỗ trợ trẻ em.
- Nhận thức và giải thích cho gia đình và những người khác về tầm quan trọng của việc trò chuyện với trẻ em, chia sẻ các hoạt động cùng nhau và lời cuốn trẻ em cùng chơi.

THÚC ĐẨY SỰ PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC: LIÊN LẠC

Khái niệm quan trọng: Trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững là những người giao tiếp bẩm sinh học về ngôn ngữ thông qua các mối quan hệ, thói quen, và các tương tác qua lại quan trọng.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Đáp ứng với tiếng khóc, tiếng thì thầm, cử chỉ, và nét mặt của trẻ sơ sinh để chúng biết rằng họ quan tâm và muốn giao tiếp với chúng.
- Nói chuyện với trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững để hỗ trợ sự phát triển của lời nói, lòng tự trọng, và sự hiểu biết về cách chúng ta sử dụng lời nói để truyền đạt nhu cầu, mong muốn, và cảm xúc của mình.
- Quan sát và chú ý khi nào trẻ cần yên tĩnh và khi nào trẻ cần tương tác với người khác.
- Để ý ánh nhìn của một đứa trẻ không nói và chia sẻ trong các hoạt động khi chúng thể hiện sự quan tâm. (Trong sự phát triển của trẻ sơ sinh, điều này được gọi là “sự quan tâm chung” và là một thực hành chính trong việc chăm sóc đáp ứng. Ví dụ, khi người lớn nhìn thấy một đứa trẻ sơ sinh đang nhìn vào một món đồ chơi, hãy đáp lại bằng cách nói về món đồ chơi đó và/hoặc giúp đứa trẻ lấy đồ chơi đó.)
- Đáp lại nhận thức của trẻ sơ sinh về nguyên nhân và hậu quả. Ví dụ, nhận xét khi một em bé dùng chân đạp vào cái lục lạc và trông có vẻ giật mình (“Chân của con đã làm cho cái lục lạc đó di chuyển!”) hoặc kêu lên, “Ồ, con đã nhấn nút và nó bật lên!” khi em bé chơi với đồ chơi bật lên.
- Sử dụng các thói quen như cơ hội để tương tác ngôn ngữ. Ví dụ, quần tã là một cơ hội phong phú 1: 1 để làm quen với nhau, sử dụng ngôn ngữ, và học các khái niệm mới. Nhà giáo dục có thể gọi tên các bộ phận trên cơ thể và chơi trò chơi. Nói chuyện với và khuyến khích sự tham gia của trẻ trong các hoạt động thường xuyên hỗ trợ cảm giác về năng lực và tạo điều kiện cho sự phát triển ngôn ngữ.
- Đáp lại các nỗ lực giao tiếp của trẻ sơ sinh bằng cách bắt chước, phản hồi, mở rộng, và cung cấp ngôn ngữ (Người lớn: “ba-ba-ba, con có thấy bình sữa của mình không?” - tạm dừng - “Ồ, con đang nói với cô rằng con muốn bình sữa của mình? Nó đây rồi!”)
- Đọc sách và kể chuyện. Sử dụng những cuốn sách như một cơ hội để trò chuyện và kết nối.
- Nói về những gì trẻ đang làm bằng cách mô tả hành động của trẻ. “Con đang đưa khối đó vào miệng của con.”
- Cung cấp các cơ hội chơi và tài liệu khuyến khích các cuộc trò chuyện. Ví dụ, sử dụng các đạo cụ như điện thoại chơi hoặc micrô giả vờ (nhận biết rằng việc lựa chọn đạo cụ phụ thuộc vào những gì quen thuộc với trẻ ở nhà hoặc bối cảnh học tập); trẻ lớn hơn bắt đầu chơi giả vờ với các đồ vật và sử dụng nhiều từ hơn, vì vậy hãy cung cấp các vật liệu trang trí, (ngay cả áo choàng hoặc khăn quàng cổ đơn giản), đồ dùng và dụng cụ nhà bếp hoặc thiết lập một cửa hàng giả vờ với nhãn trên hộp. (Một lần nữa, hãy xem xét những gì sẽ quen thuộc với trẻ em trong cộng đồng của chúng).

Để suy nghĩ về: Liên Lạc

Giao tiếp bao gồm cả thông điệp bằng lời nói và không lời. Trẻ sơ sinh nhìn rõ nhất ở khoảng cách khoảng 8 đến 15 inch, tức là khoảng cách mà khuôn mặt quý vị sẽ nhìn thấy khi cho chúng ăn, bế, hoặc chơi với chúng. Trẻ sơ sinh nhận thấy khuôn mặt người là một trong những điều thú vị nhất khi nhìn vào, vì vậy nét mặt đóng vai trò quan trọng trong giao tiếp. Trẻ sơ sinh nghe thấy âm thanh, chẳng hạn như giọng nói và nhịp tim của mẹ, trước khi chúng được sinh ra. Trẻ sơ sinh đặc biệt thích thú với giọng nói của con người. Chúng biết và thích tiếng nói của phụ huynh hơn. Chúng có khả năng nghe tất cả các âm thanh lời nói của tất cả các ngôn ngữ. Nếu chúng không nghe được nhiều ngôn ngữ ngay từ đầu đời, các vùng não về nhận thức lời nói sẽ không phát triển bình thường. Bập bẹ thường bắt đầu vào khoảng 6 tháng tuổi. Sự vắng mặt của nó ngoài độ tuổi này có thể cho thấy là có một vấn đề về phát triển.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Nói chuyện với trẻ, mô tả những gì nhà giáo dục đang làm (“tự nói chuyện”) hoặc trẻ đang làm gì (“nói chuyện song song”) khi nhà giáo dục cho chúng ăn, thay tã cho chúng, và giúp chúng đi ngủ. Ví dụ, “Cô đang bây giờ nhắc con lên và đặt con xuống bàn thay tã. Cô sẽ cởi tã của con.” Hoặc “Con đang đá đôi chân nhỏ của mình và mỉm cười—con có vui khi gặp bạn bè của mình không?”
- Hát các bài hát và chơi với ngôn ngữ, học ngôn ngữ.
- sử dụng các vần điệu và cử chỉ, lặp đi lặp lại chúng nhiều lần để giúp trẻ sơ sinh
- Đặt tên cho các đối tượng và hành động. Nếu một đứa trẻ đang chăm chú nhìn vào một thứ gì đó chẳng hạn như một cái thìa gỗ, hãy dán nhãn cho đồ vật đó bằng cách nói: “Đó là một cái thìa gỗ.” Chỉ ra tên của các đồ vật (“tã,” “bát,” “nước”) mà hai người đang sử dụng chúng. Các hành động nhận dạng khi chúng xảy ra.

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ:

- Biết yêu cầu ai (chẳng hạn như phụ huynh hoặc nhà trị liệu lời nói và ngôn ngữ) để cung cấp một môi trường khuyến khích phát triển ngôn ngữ cho tất cả trẻ em, bao gồm cả những trẻ chậm phát triển ngôn ngữ và các nhu cầu đặc biệt khác.

Khái niệm quan trọng: Từ 16 đến 36 tháng, khả năng nói thành lời (ngôn ngữ diễn đạt) của trẻ chuyển từ một hoặc hai từ ngữ thành câu đầy đủ. Giai đoạn phát triển này đôi khi được gọi là “sự bùng nổ ngôn ngữ.”

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Biến ngôn ngữ thành một phần của giờ chơi. Ngay cả một trò chơi đơn giản như ú òa cũng thể hiện mối liên hệ giữa ngôn ngữ và tương tác xã hội.
- Kỳ vọng và chấp nhận sai lầm—trẻ em vẫn đang học biết. Ví dụ, nếu một đứa trẻ nói, “Con muốn nana,” người lớn sẽ làm mẫu (thay vì sửa) bằng cách nói, “Ồ, con muốn chuối à.”

- Đặt câu hỏi. Trẻ lớn hơn bắt đầu trả lời những câu hỏi để ngỏ như “Con muốn ăn gì cho bữa trưa hôm nay?” hoặc “Con đã chơi gì ở nhà bà hôm qua?”
- Kể những câu chuyện có sử dụng các từ ngữ mới và có tính mô tả đồng thời liên hệ từ mới với một điều gì đó quen thuộc. “Trên trang này (của cuốn sách) họ đang đi bộ qua thảo nguyên. Thảo nguyên giống như khi có nhiều cỏ dài. Con có biết bà ngoại có sân rộng như thế nào không? Nếu cô không cắt cỏ, nó sẽ bắt đầu trông giống như một cánh đồng cỏ.”
- Chơi trò chơi, hát các bài hát, và đọc sách bao gồm bắt chước và các mô hình.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Khuyến khích các cuộc trò chuyện trong bữa ăn nhẹ hoặc giờ ăn, giờ chơi, đến và đi và tất cả các thói quen khác trong ngày.
- Chú ý các nỗ lực giao tiếp và cung cấp các từ cho trẻ chưa nói thành lời. Ví dụ, nói, “Ồ, con đang nói với thầy/cô rằng con muốn trống lục lạc?” khi trẻ sơ sinh vươn về phía dụng cụ.
- Sử dụng ngoại hình và cử chỉ để giao tiếp. Ví dụ, nhìn và chỉ vào một đối tượng khi quý vị muốn trẻ nhỏ tập trung. Điều này giúp trẻ học cách định hướng sự chú ý của mình. (Galinsky, 2018)
- Khuyến khích trẻ đặt câu hỏi, tự hỏi điều gì sẽ xảy ra và giải quyết vấn đề.
- Giúp trẻ nói chuyện với nhau, bao gồm cả các cơ hội để trẻ tham gia vào các cuộc trò chuyện bằng ngôn ngữ ở nhà.
- Khuyến khích trẻ em đang học nhiều hơn một ngôn ngữ cảm thấy tự tin khi chúng cố gắng giao tiếp bằng một ngôn ngữ mới.

Những câu chuyện từ hiện trường:

Alona, một nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc trẻ gia đình, hỗ trợ ngôn ngữ trong các thói quen (đến và chào) khi Sasha 13 tháng tuổi đến cửa cùng với cha mình. Alona nghe thấy tiếng gõ cửa. “Sasha, chào buổi sáng! Thật vui khi gặp con ở đây hôm nay!” Alona chào bố của Sasha và hỏi buổi sáng của họ diễn ra như thế nào. Sau đó Alona nói, “Được rồi, cô sẽ cởi cúc áo khoác của con—1-2-3, 4 nút! Bây giờ một cánh tay đã ra ngoài và bây giờ là cánh tay còn lại. Đây, con có thể giúp cô máng nó vào móc.” Sasha ôm bố và nói, “tạm biệt” và đưa tay ra nắm lấy tay Alona. “Sasha, con đã nói tạm biệt với bố mình và ông ấy đi rồi. Vào bếp ăn sáng thôi. Nhìn này, cô nghĩ hôm nay chúng ta có cam và bánh mì nướng.”

Các chiến lược:

Chào hỏi với sự giao tiếp lạc quan.

Đọc thoại.

Nói chuyện song song.

Lặp lại và kéo dài cuộc nói chuyện của trẻ; mô tả các hành động.

Dán nhãn các mục.

THÚC ĐẨY SỰ PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC: NỀN TẢNG ĐỌC VIẾT/TOÁN HỌC

Khái niệm quan trọng: Trẻ sơ sinh tìm hiểu và phát triển niềm yêu thích đối với sách và viết thông qua việc khám phá, và tiếp xúc có ý nghĩa tích cực.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Cùng nhau đọc những cuốn sách tranh đơn giản và để trẻ ngắt lời để chỉ vào đồ vật và nói tên của các đồ vật này.
- Đọc sách với từng đứa trẻ, theo nhóm nhỏ, và trong nhiều môi trường khác nhau (ví dụ, khu vực có khối vuông đồ chơi hoặc khu vực dọn phòng).
- Cung cấp cơ hội để vẽ/viết trên giấy với các công cụ viết như bút dạ, bút màu và sơn.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Đọc và viết trong ngày và nói về lý do tại sao, chẳng hạn như “Ồ, tốt hơn là tôi nên viết cuộc hẹn đó ra giấy để tôi có thể nhớ nó.”
- Sử dụng và nói về bản in môi trường. Ví dụ về in ấn môi trường là biển báo giao thông trong khu phố, nhãn hiệu trong lớp học hoặc nhà và áp phích trong một cửa hàng.
- Đọc những cuốn sách có thể đoán trước được. Yêu cầu các em hoàn thành các dòng chữ có thể đoán trước được (“Con nhện rất bận rộn quay ____.”)

Khái niệm quan trọng: Trẻ em học các khái niệm toán học và khoa học bằng cách khám phá và thử nghiệm những thứ xung quanh chúng.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Sử dụng các từ toán học như “nhiều hơn,” “ít hơn,” “trên,” “dưới,” “cao hơn,” và tên của các hình dạng và số.
- Sử dụng các con số trong các hoạt động hàng ngày, chẳng hạn như đếm khi quý vị đi lên hoặc xuống cầu thang, đi hai chiếc giày, chơi trò chơi ngón tay hoặc nói về trình tự (“Trước tiên, tôi cần rửa tay.”)
- Có nhiều tài liệu để tìm tòi và khám phá (vật phẩm từ thiên nhiên, đồ chơi và đồ vật để xử lý, phân loại, và xếp chồng lên nhau). Những trải nghiệm này hỗ trợ kỹ năng phân loại của trẻ (khả năng nhận thấy sự khác biệt/giống nhau để sắp xếp các đối tượng thành các loại). Một số vật phẩm (tấm ráp hình, dụng cụ phân loại hình dạng) có một kết quả và cung cấp phản hồi ngay lập tức về cách mọi thứ phù hợp trong không gian và liên quan với nhau.
- Sử dụng chuyển động để dạy nhiều kỹ năng khác nhau, ví dụ, nhảy bốn lần để dạy số lượng bốn.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Giúp trẻ nhận biết các mẫu.

- Sử dụng ngôn ngữ bao gồm các khái niệm toán học như các mô hình (“Hôm nay con mặc áo sọc”), phép đo (“Con đã ngủ trưa một giấc dài!” “Đó là một cái xô nặng”), so sánh (“Tã của con ướt còn cái này thì khô”) và phân loại (“con đặt em bé trong tư thế bú bình sữa.”) (Luckenbills, 2018)
- Nhận biết cách trẻ nhỏ phát triển sự hiểu biết về số lượng. Ví dụ, trẻ hiểu “nhiều hơn” và “tất cả” trước khi hiểu “một” và “hai.”
- Giúp trẻ trở thành người quan sát bằng cách đặt câu hỏi và đưa ra dự đoán. Ví dụ, trong khi quan sát một con côn trùng, hãy hỏi và nhận xét (tùy thuộc vào kỹ năng lời nói của trẻ) về những gì nó đang làm và tự hỏi nó có thể làm gì tiếp theo. Theo dõi để xem dự đoán có đúng không.
- Cung cấp tài liệu và cơ hội để khám phá các mối quan hệ không gian (bao gồm các mối quan hệ về khoảng cách, phối cảnh, kích thước, trọng lực, tốc độ, và sự cân bằng), chẳng hạn như:
 - đồ chơi di chuyển trong không gian, phù hợp với không gian hoặc có thể lấp đầy (lăn bóng qua ống hoặc vào xô; lon cà phê, toa xe).
 - cốc và muỗng nhỏ, chẳng hạn như cốc đo lường hoặc muỗng để thử nghiệm với việc rót các số lượng khác nhau.
 - các vật dụng có thể rơi vào thùng chứa (để chứng minh trọng lực), chẳng hạn như quả banh tròn có thể rơi vào lon cà phê có khoét một lỗ trên nắp nhựa.
 - vật liệu có hình dạng và kích thước khác nhau. Ví dụ, cung cấp nhiều loại bóng cho trẻ sơ sinh (mềm, cứng, nhỏ, gấp ghe, vải) hoặc các vật dụng có thể xếp chồng lên nhau cho trẻ đi chập chững (các khối gỗ có nhiều hình dạng).

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ

- Cung cấp cho phụ huynh những ý tưởng về cách thực hiện các hoạt động toán học và khoa học đơn giản tại nhà.

THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN CẢM XÚC-XÃ HỘI

Khái niệm quan trọng: Phát triển tình cảm-xã hội là nhiệm vụ hàng đầu của trẻ sơ sinh; nó tác động đến tất cả các lĩnh vực khác và đặt nền tảng cho sự phát triển sau này. Sự phát triển tình cảm-xã hội phát triển trong bối cảnh của các mối quan hệ an toàn, được nuôi dưỡng.

Trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững phát triển ý thức về bản thân qua cách chúng được phụ huynh và người chăm sóc đối xử như thế nào. Khi người lớn cho trẻ nhỏ những trải nghiệm hỗ trợ những cảm xúc tích cực và giúp chúng đối phó thành công với những cảm xúc tiêu cực, trẻ sẽ học được cách thức hoạt động của các mối quan hệ và sự tương tác. Khi trẻ em được đối xử tôn trọng, chúng sẽ học cách tôn trọng bản thân và những người khác. Theo những cách này, các nhà giáo dục khuyến khích sự khởi đầu của sự tự nhận diện bản thân, ngôn ngữ và giao tiếp, cũng như các kỹ năng/năng lực nhận thức và thể chất của trẻ.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Ngồi trên sàn nhà và chơi với trẻ em.
- Xem xét, lắng nghe, và phản ứng kịp thời với các dấu hiệu của trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững.
- Nhẹ nhàng chạm, bế, và âu yếm trẻ sơ sinh; dỗ dành trẻ đang khóc.
- Làm mẫu cảm xúc tích cực và phản ứng thích hợp với các tình huống tiêu cực.
 - Nhận biết, tôn trọng, và gắn nhãn cảm xúc ở trẻ em và chính mình. Ví dụ, hãy nói, “Cô thấy con đang buồn vì Bố bỏ đi; ông ấy sẽ quay lại đón con mà.” Hoặc, “Cô rất vui khi gặp con sáng nay.”
 - Nhận biết và đối phó với các dấu hiệu căng thẳng bằng cách đưa ra các thói quen nhất quán và mối quan hệ nuôi dưỡng đáng tin cậy và bằng cách an ủi trẻ.
- Thể hiện niềm vui trong các hoạt động và thành tựu; phù hợp với cảm xúc tích cực của trẻ (“Cô thấy đôi giày mới đó! Và chúng có màu tím, màu yêu thích của con!”)
- Hỏi các phản hồi và ý kiến đóng góp của trẻ.
- Làm quen với cách làm dịu và tìm kiếm sự an ủi của trẻ.
- Sử dụng những lời lẽ quan tâm để cho trẻ biết chúng được trân quý, được hiểu và được tôn trọng.
- Sử dụng tên của đứa trẻ.
- Cung cấp sự ấm áp, nhạy cảm, nuôi dưỡng, chấp nhận, và an toàn.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Tìm ra các cách để tương tác với nhiều trẻ cùng một lúc, chẳng hạn như hát với một trẻ trong khi đang đưa một trẻ khác.
- Thúc đẩy quan điểm. (“Julie, Ali không thể nhìn thấy khi con quỳ gối trước mặt em ấy. Xin hãy ngồi bệt xuống ở phía dưới.”)
- Nhận thức rằng các mối quan hệ nuôi dưỡng bền chặt cung cấp một vùng đệm cho căng thẳng và đau buồn.
- Sử dụng những câu nói tích cực để hướng dẫn hành vi của trẻ để chúng học được những gì cần làm. Ví dụ, nói, “vui lòng ngồi vào ghế” thay vì “đừng đứng trên ghế.”
- Hỗ trợ tính liên tục trong các mối quan hệ và môi trường của trẻ bằng cách bao gồm các cảnh tượng và âm thanh giống như ở nhà riêng của trẻ. Để trẻ cất giữ những đồ vật yêu thích (ví dụ, chăn, đồ chơi) ở một nơi đặc biệt.
- Nói một cách trung thực và tôn trọng về những điểm giống và khác nhau mà trẻ nhận ra ở mọi người, gia đình, và cộng đồng.
- Thúc đẩy sự hòa nhập của tất cả trẻ em và tăng cơ hội để khuyến khích sự chấp nhận sự khác biệt của từng cá nhân.

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ:

- Thiết lập quá trình chuyển đổi suôn sẻ trên toàn bộ chương trình có hiệu quả và không thường xuyên.

- Hợp tác với các thành viên trong gia đình để ngăn chặn hành vi thách thức và phản ứng theo những cách nhất quán tại nhà và nơi giữ trẻ nếu có thể. (Tuân theo các quy định cấp phép nếu phụ huynh yêu cầu phản hồi về các hành vi không được phép.)
- Trong các bối cảnh trung tâm, hãy xem xét tính liên tục của các mối quan hệ (người lớn-trẻ em và trẻ em-trẻ em) khi chuyển trẻ em sang một nhóm tuổi khác. Cung cấp thời gian ngắn trong phòng với người lớn và bạn bè quen thuộc, chuyển sang môi trường mới theo thời gian, tốt nhất là vài trẻ em cùng một lúc. Xem xét các cách để di chuyển người chăm sóc cùng với trẻ em khi có thể.

Khái niệm quan trọng: Trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững cần được hỗ trợ vì chúng bắt đầu học cách tự mình giữ bình tĩnh, bày tỏ cảm xúc và tạm dừng trước khi phản ứng với các tình huống.

Trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững không được mong đợi “có” khả năng tự điều chỉnh; tuy nhiên, những hạt giống của sự tự điều chỉnh được gieo trồng trong giai đoạn trẻ đi chập chững và được kích hoạt và hỗ trợ sau đó.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Làm mẫu cho sự tự chủ trong hành vi của chính họ.
- Chấp nhận và đánh giá cao khả năng ngày càng tăng của mỗi đứa trẻ để làm được nhiều hơn cho chính chúng và những người khác.
- Đáp ứng nhất quán nhu cầu của mỗi đứa trẻ.
- Cung cấp cho trẻ đi chập chững những kỳ vọng cụ thể rõ ràng và các điều lệ đơn giản, chẳng hạn như “Bước đi khi con ở trong nhà,” hoặc “Vui lòng bỏ các chốt vào giỏ” (thay vì “Vui lòng dọn dẹp”).
- Cho trẻ đi chập chững cơ hội chọn hoặc nói “không.” “con muốn nhặt các khối vuông hay bút dạ?”
- Cung cấp nhiều đồ chơi yêu thích để tránh xung đột.
- Tạo cơ hội cho trẻ đi chập chững làm mọi việc một cách độc lập, chẳng hạn như trèo lên bàn thay đồ hoặc tự phục vụ từ bát phục vụ.
- Cho phép trẻ bắt đầu những công việc đơn giản như thay quần áo và lau tủ.
- Khuyến khích những cách phù hợp với lứa tuổi để trẻ tự chăm sóc việc ăn uống, đi tiêu tiểu, mặc quần áo và làm vệ sinh—và ghi nhận thành tích của chúng khi chúng cố gắng. Các thói quen chăm sóc khác nhau giữa các nền văn hóa và gia đình, vì vậy hãy bao gồm các thành viên trong gia đình đưa ra quyết định về thời điểm trẻ tự ăn hoặc mặc quần áo và cách thức tiến hành việc đi tiêu tiểu.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Hỗ trợ trẻ em ra quyết định và tự chủ (cảm giác độc lập cá nhân và khả năng đưa ra lựa chọn và hành động theo quyết định) bằng cách khuyến khích chúng lựa chọn các hoạt động của riêng mình. Cho trẻ đi chập chững không gian và thời gian để tự mình giải quyết vấn đề hoặc với người khác (khi sự an toàn không phải là vấn đề), ở gần và để nghị giúp đỡ khi cần thiết.
- Giúp trẻ hiểu (hoặc nói về) cảm xúc của mình và của người khác, chẳng hạn như vui, buồn, tức giận và đau khổ, thông qua việc đóng vai, đọc sách, và đóng giả.

- Nhận biết khi nào các em thể hiện sự tự chủ. Ví dụ, khi đứa trẻ nhìn quý vị và đặt khối vuông xuống thay vì ném nó, hãy nói, “Cảm ơn con đã đặt khối vuông xuống một cách nhẹ nhàng—khi con đặt khối vuông xuống một cách nhẹ nhàng, là con đã rất cẩn thận.” Loại câu nói này thể hiện hành vi tích cực của trẻ.
- Chuyển hướng hành vi với các hướng dẫn cụ thể: “Hãy nhớ rằng, chúng ta đang dọn dẹp. Con có thể nhặt những khối vuông màu đỏ và cô sẽ nhặt những khối vuông màu xanh.”
- Ngăn chặn hoặc chuyển hướng hành vi gây rối bằng cách điều chỉnh lịch trình (tránh chuyển đổi lâu hoặc thường xuyên) và đưa ra các hoạt động thú vị và đầy thử thách nhưng có thể thực hiện được (thay vì quá dễ hoặc quá khó).
- Giúp trẻ học cách dừng lại, hít thở và suy nghĩ trước khi phản ứng với các tình huống khó chịu.

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ:

- Nhận ra rằng trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững có thể bị kích thích quá mức bởi lượng tiếng ồn và hoạt động trong các nhóm lớn và điều chỉnh cho phù hợp.
 - Sắp xếp các hoạt động thành các nhóm nhỏ, nơi trẻ nhỏ có thể tập trung hơn vào việc tìm tòi và khám phá.
 - Giới hạn số lượng người lớn và trẻ em trong quy mô nhóm chung. (Giới hạn quy mô nhóm giúp trẻ nhỏ phát triển các mối quan hệ sâu sắc và cảm giác tin tưởng vào thế giới xung quanh.)

Những câu chuyện từ hiện trường:

Kyle (2 tuổi) đang di chuyển các mảnh ghép hình, cố gắng để chúng khớp với nhau. Mặt em đỏ bừng và em ném mảnh ghép khắp phòng và rơi xuống sàn. Annie, người chăm sóc trẻ của gia đình, đến ngồi gần đó. Sau khi Kyle bắt đầu bình tĩnh lại, Annie thừa nhận và cho thấy cô chấp nhận cảm xúc của em khi nói: “Việc không thể hoàn thành bản ghép hình đó khiến con cảm thấy tức điên. Nishkendam (cảm thấy tức điên). Thật đáng sợ khi phải tức giận như vậy.” Lần sau nếu con cảm thấy tức giận, con có thể nhờ cô giúp cho con.”

Các chiến lược:

Phát triển “hiểu biết về cảm xúc” bằng cách thừa nhận và gọi tên cảm xúc.

Dạy các lựa chọn tích cực.

Một khi cơn giận dữ đã bắt đầu, chỉ cần giữ cho trẻ không làm tổn thương bản thân hoặc người khác và cho trẻ biết quý vị đang ở đó. Khi em bình tĩnh lại, hỗ trợ các kỹ năng tự điều chỉnh.

Khái niệm quan trọng: Trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững chú ý, bắt chước, và tương tác với bạn bè cùng trang lứa, tặng những tương tác này theo thời gian.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Tạo cảm giác cộng đồng nơi trẻ em chú ý và quan tâm đến nhau.
 - Định vị trẻ sơ sinh để chúng có thể nhìn/nghe thấy nhau.
 - Ngồi cùng nhóm các trẻ ở cùng bàn trong khi ăn.

- Mô tả hành vi của chúng khi thấy chúng thân thiện với nhau (tặng đồ chơi cho một người bạn, vỗ nhẹ vào lưng một đứa trẻ đang buồn). củng cố các hành vi thể hiện sự đồng cảm góp phần vào việc hiểu biết cảm xúc của trẻ.
- Chia sẻ những ý tưởng hỗ trợ việc chơi và tương tác tích cực (“Ồ, con có thể lấy quả bóng cho em bé được không?” “Hãy lăn bóng qua lại cho nhau.” “Con có thể phát khăn ăn vào bữa ăn nhẹ hôm nay.”).
- Cung cấp cơ hội chơi giả vờ (chăm sóc búp bê trẻ em, giả vờ băng bó cho động vật tại văn phòng bác sĩ thú y).
- Cung cấp các đạo cụ dẫn đến tương tác (điện thoại đồ chơi, đồ chơi hợp tác, đồ chơi leo núi, thuyền bập bênh).

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Khuyến khích trẻ lớn hơn làm việc cùng nhau bằng cách lập kế hoạch tạo cơ hội cho trẻ làm việc trong một nhóm và cùng nhau giải quyết vấn đề.
- Giúp trẻ học thông qua cách chơi theo các tài nguyên để hỗ trợ việc chơi bằng cách thỉnh thoảng trở thành đối tác chơi, chơi bên cạnh trẻ hoặc cung cấp các tài nguyên để hỗ trợ việc chơi.
- Quan sát trẻ em và lưu ý những thách thức khi chúng lần đầu tiên bắt đầu chơi với những người khác. Dựa trên quan sát của quý vị, sắp xếp hoặc nhận xét các cơ hội để thực hành các kỹ năng chơi mới theo thời gian. Ví dụ, nói, “Jaime, cô thấy rằng Angelis đã sẵn sàng đổi bút màu xanh ngay sau khi con làm xong bút màu đỏ.” Hoặc thiết lập một cửa hàng thú vật nuôi giả vờ (thường là điểm thu hút trẻ chấp chững lớn hơn) và hỏi những con vật mà trẻ muốn chăm sóc là con nào. Thúc đẩy các tương tác xã hội bằng các nhận xét như: “Asha, cô thấy Luke đang chăm sóc thú cưng của mình trong cửa hàng thú cưng. Đây là một cái bát để con tặng cho Luke để em có thể cho cún ăn. Con muốn chăm sóc con vật nào?”

THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Khái niệm quan trọng: Trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững đang phát triển sức mạnh và sự phối hợp trong các cơ bắp lớn và nhỏ của chúng và cần có cơ hội để vận động cơ thể khi chúng lớn lên.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Định kỳ đặt trẻ nằm sấp khi trẻ thức để trẻ có thể tăng cường cơ bắp và học cách sử dụng cánh tay để nâng đầu và cơ thể cũng như nhìn xung quanh.
- Cung cấp những địa điểm an toàn, thú vị, và được giám sát chặt chẽ cho trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững di động, bao gồm những nơi an toàn để lăn, đi bộ, chạy, nhảy, leo, và bò vào hoặc xung quanh (ví dụ, các hộp, đường hầm, và bàn).
- Điều chỉnh (thay đổi, điều chỉnh) các hoạt động thể chất cho trẻ em có nhu cầu đặc biệt.
- Đưa trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững ra ngoài trời thường xuyên nhất có thể và cho phép chúng khám phá.

- Tạo cơ hội cho trẻ sơ sinh thực hành với tới và nắm lấy các ngón tay của người chăm sóc hoặc các đồ vật và đồ chơi nhỏ.
- Mời các gia đình chia sẻ âm nhạc, vần điệu, câu chuyện, điệu múa và trò chơi mà họ yêu thích và phản ánh tập quán văn hóa của họ.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Chơi các trò chơi đòi hỏi các hành động thể chất, chẳng hạn như patty-cake, hoặc các bài hát bao gồm chuyển động, chẳng hạn như ring-around-the-rosie.
- Cung cấp các loại bóng khác nhau để lăn, ném hoặc đá.
- Cung cấp các công cụ và vật liệu cho trẻ sơ sinh và trẻ khuyết tật để khám phá và kích hoạt các sự kiện trong môi trường của chúng (tay cầm thích nghi, vật liệu ổn định, công tắc, v.v.).
- Khuyến khích nhiều tư thế khác nhau trong khi chơi (nằm sấp, ngồi được hỗ trợ, và sử dụng thiết bị thích ứng cho trẻ khuyết tật nếu cần).
- Khuyến khích các gia đình tham gia các hoạt động thể chất với con cái của họ, cả trong nhà và ngoài trời, và trong các môi trường tự nhiên như công viên, bất cứ khi nào có thể. Các gia đình nhìn nhận các hoạt động thể chất khác nhau tùy theo nền văn hóa, vì vậy hãy hỏi, lắng nghe, và khuyến khích các hoạt động phù hợp với cuộc sống gia đình của họ.
- Biết hỏi ai (phụ huynh, nhà trị liệu nghề nghiệp, nhà trị liệu vật lý, nhà trị liệu lời nói và ngôn ngữ) về cách định vị tốt nhất (đứng, ngồi, nằm nghiêng, v.v.) để trẻ có thể di chuyển và khám phá.

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ:

- Hỗ trợ chuyển động suốt cả ngày trên tất cả các loại hoạt động.
- Thường xuyên quan sát để xác định, điều chỉnh và/hoặc đặt mua thiết bị và vật liệu hỗ trợ sự phát triển thể chất.

THÚC ĐẨY SỰ TÒ MÒ và PHÁT TRIỂN SÁNG TẠO

Khái niệm quan trọng: Trẻ em có được cảm giác về năng lực, sự thích thú và ngôn ngữ khi chúng khám phá và suy nghĩ về các vật liệu bỏ ngỏ và các hoạt động giác quan.

Các vật liệu bỏ ngỏ có thể được sử dụng theo nhiều cách khác nhau và phát triển tư duy linh hoạt, sự tập trung, và tính tò mò.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Chọn đồ chơi và vật liệu thú vị cho trẻ nhỏ để khám phá và điều đó sẽ thử thách nhẹ nhàng khả năng đang phát triển của trẻ.
- Cho phép các khối thời gian không bị gián đoạn để chơi và khám phá.
- Nhặt xét nhiệt tình về sự tìm tòi, khám phá, vui chơi của trẻ.
- Cùng chơi với trẻ em để tạo điều kiện khám phá, thưởng thức và ngôn ngữ.

- Cung cấp nhiều màn hình hiển thị trực quan khác nhau trong môi trường, chẳng hạn như điện thoại di động, tranh/ảnh và tác phẩm nghệ thuật dành cho trẻ em để trẻ nhỏ có thể nhìn hoặc chạm vào.
- Bao gồm nhiều loại kết cấu khác nhau trong môi trường (kể cả trên sàn nhà dành cho trẻ nhỏ) để trẻ trải nghiệm và khám phá các vật liệu cứng/mềm, thô/mịn/mượt, v.v.
- Cung cấp nhiều loại vật liệu an toàn, bỏ ngỏ mà trẻ em có thể cầm, khám phá, di chuyển, xếp chồng, và lắp ráp, chẳng hạn như xếp hình, đồ chơi xếp chồng, bóng, và hộp đựng; khi sử dụng bút chì màu lớn hoặc sơn, hãy đảm bảo cung cấp nhiều màu sắc khác nhau, bao gồm cả những màu phù hợp với nhiều sắc da.
- Đưa trẻ nhỏ đến với những món đồ thú vị (như đồ chơi, thức ăn, cây cối, v.v.) hoặc mang những món đồ thú vị đến gần trẻ sơ sinh và mô tả chúng để trẻ có thể sử dụng các giác quan của mình để khám phá.
- Cung cấp các nhạc cụ và đồ chơi/vật liệu đơn giản tạo ra âm thanh.
- Khuyến khích vận động tự do theo nhạc, lắc lư với khăn quàng cổ, ôm trẻ sơ sinh trong vòng tay hoặc nắm tay của trẻ đi chập chững khi khiêu vũ. (Hãy nhớ bao gồm các ví dụ về âm nhạc mà các gia đình nghe ở nhà.)

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Hỗ trợ giải quyết vấn đề. Thử các hoạt động mới thúc đẩy học tập, ngay cả khi mọi thứ không như ý. (“Ồ, khối đó sẽ không vừa với cái lỗ đó. Tôi tự hỏi liệu cái khác có làm được như vậy không.”)
- Cung cấp các vật liệu nghệ thuật an toàn cho trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững để sử dụng như một hình thức thể hiện bản thân, tập trung vào quá trình (cách chúng sử dụng các vật liệu) hơn là một sản phẩm cuối cùng. Tránh sử dụng các kiểu mẫu/bản mẫu để cho thấy sản phẩm cuối cùng trông giống như thế nào.
- Cung cấp cho trẻ những vật liệu mà chúng có thể sử dụng để tạo ra, xây dựng, và vẽ, chẳng hạn như bút màu lớn, bút dạ và bột nặn.
- Cung cấp các vật liệu dễ lấy và có sẵn suốt cả ngày cho cuộc chơi bỏ ngỏ.
- Mô tả hành động, kết cấu, chiều cao, sự khác biệt, và vật liệu mà trẻ em sử dụng và sản xuất.
- Đặt câu hỏi, góp ý, và tự hỏi lớn tiếng: “Nó sẽ lên cao được bao nhiêu trước khi nó rơi xuống?” “Cảm giác thế nào? Có dính không?” “Cái kèn này nghe như thế nào? Con có nghe thấy tiếng kèn trong bài hát đó không?” Mặc dù trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững có thể không trả lời, nhưng chúng đang nghe các ví dụ về các câu hỏi thúc đẩy khả năng khám phá, so sánh, dự đoán, giải quyết vấn đề và các kỹ năng tư duy khác.
- Tạo cơ hội cho trẻ nhỏ khám phá tính lâu dài của vật thể (biết rằng mọi vật và con người tồn tại ngay cả khi không thể nhìn thấy chúng) bằng cách chơi trò-ú-ò-a, tạo điều kiện cho sự tách biệt giữa phụ huynh và con cái, hoặc cung cấp các vật phẩm mà trẻ có thể xác định và theo dõi trong không gian (bóng buộc vào sợi dây, cá trong bể cá).
- Mở rộng kiến thức của trẻ về thiên nhiên, sinh vật và vật liệu bằng cách cung cấp các đồ vật, công cụ và trải nghiệm trong nhà và ngoài trời cho phép trẻ quan sát chặt chẽ và khám phá thiên nhiên và các khái niệm khoa học (luật nhân quả, thời gian, nhiệt độ, sức nổi, sự thay đổi của vật liệu).
- Khuyến khích trẻ sử dụng trí tưởng tượng của mình thông qua chơi giả vờ, khám phá và trò chuyện bao gồm cảm giác tự hỏi (“Tôi tự hỏi điều gì sẽ xảy ra khi...”; “Tôi tự hỏi tại sao...”)

- Yêu cầu gia đình gợi ý và giúp thu thập các vật liệu mà trẻ khám phá trong môi trường học tập, chẳng hạn như đồ cụ đóng giả, hộp, sách, các bức hình gia đình, hộp đựng ngũ cốc/nước trái cây để trồng, v.v. Bao gồm các vật liệu:
 - Tôn trọng các gia đình và nền văn hóa đa dạng (Trước tiên hãy hỏi các gia đình xem họ khám phá và học tập như thế nào ở nhà và ở khu vực lân cận).
 - Hỗ trợ nhiều kỹ năng khác nhau (vận động tinh và vận động thô).
 - Khuyến khích trẻ sử dụng tất cả các giác quan (thị giác, âm thanh, xúc giác, khứu giác, vị giác).
 - Cho phép trẻ em khám phá hình dạng, kích thước, màu sắc, và sự cân bằng.
 - Được tìm thấy ở nhà hoặc ngoài trời.
 - Khuyến khích chơi yên tĩnh và hoạt động.

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ:

- Giải thích cho người khác cách trẻ học cách thể hiện suy nghĩ, cảm xúc và ý tưởng của mình thông qua nghệ thuật, khiêu vũ, xây dựng, và âm nhạc.
- Cung cấp trải nghiệm âm nhạc theo nhiều cách khác nhau, chẳng hạn như ca hát, đồ chơi âm nhạc, âm nhạc đã được ghi lại, khiêu vũ. Cho trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững tiếp xúc với các loại âm nhạc khác nhau - chẳng hạn như hát ru, nhạc cổ điển, nhạc jazz, nhạc dân gian, bài hát thiếu nhi - từ nhiều nền văn hóa và ngôn ngữ khác nhau.
- Nói một cách trung thực và tôn trọng về những điểm giống và khác nhau mà trẻ nhận ra ở mọi người, gia đình, và cộng đồng.

Những câu chuyện từ hiện trường:

Maria là một nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc trẻ gia đình với sáu đứa trẻ đặt dưới sự chăm sóc của cô. Josie, mẹ của cô bé 15 tháng tuổi Ariana, rất thích tìm hiểu thêm về sự phát triển ngôn ngữ. Cô lo lắng cho Ariana vì không thấy em sao chép hay bắt chước các từ ở nhà. “Một số từ mà quý vị dạy cho em là gì?” Maria hỏi. “Chủ yếu là những thứ như vui lòng và cảm ơn,” Josie trả lời. Ngày hôm sau khi chăm sóc trẻ, Ariana mang một chiếc cốc đến cho Maria và giơ nó lên với vẻ cáu kỉnh. “Xin vui lòng?” Maria nói, làm dấu hiệu cho “vui lòng.” Maria biết rằng Ariana rất thích nhảy, vì vậy cô đã vỗ tay và nói: “Vui lòng Boom boom, vui lòng boom boom.” Sau hai ngày chơi trò chơi theo nhịp điệu “vui lòng”, Ariana vỗ tay và nói, “peas, peas.” Maria cười và sau đó nói với Josie về từ mới của Ariana. “Đôi khi chỉ cần luyện tập nhiều hơn một chút và sử dụng thứ gì đó cũng hữu ích cho sự vui nhộn.”

Các chiến lược:

Phụ huynh thoải mái đặt câu hỏi cho nhà giáo dục, nói về các mối quan tâm.

Nhà giáo dục:

- Thực hiện quan sát.
- Sử dụng ngôn ngữ ký hiệu.
- Chơi với ngôn ngữ.
- Chia sẻ thông tin với phụ huynh.

Lĩnh Vực Nội Dung III: Mối Quan Hệ với Gia Đình

Mối quan hệ quan trọng nhất của một đứa trẻ là với gia đình của chúng. Các nhà giáo dục hiểu được điều này sẽ dành thời gian xây dựng mối quan hệ tích cực, tôn trọng với gia đình của đứa trẻ. Thông tin liên lạc thường xuyên giữa nhà giáo dục và gia đình sẽ giúp chắc chắn rằng các nhu cầu của trẻ đang được đáp ứng theo những cách hỗ trợ sự phát triển lành mạnh.

Khái niệm quan trọng: Gia đình là bên chăm sóc và giáo dục đầu tiên và quan trọng nhất của trẻ em.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Giúp phụ huynh và các thành viên trong gia đình cảm thấy được chào đón.
- Nhận biết, tôn trọng, và xây dựng dựa trên những điểm mạnh của gia đình.
- Hỗ trợ tích cực các cuộc chia ly và đoàn tụ trong thời gian đưa và đón bằng cách cho phép các gia đình có thời gian nói lời tạm biệt và để trẻ lưu lại công việc hoặc vật liệu để chúng có thể tiếp tục chơi với những thứ này vào lần sau.
- Lắng nghe với sự thấu hiểu về nhu cầu và mối quan tâm của phụ huynh trong khi vẫn giữ các ranh giới nghề nghiệp.
- Khuyến khích trẻ chia sẻ những câu chuyện từ cuộc sống gia đình hàng ngày của chúng, chẳng hạn như các hoạt động hoặc thú vật nuôi yêu thích của gia đình.
- Tôn trọng và thúc đẩy quyền của gia đình được tự quyết định về những gì con cái họ cần.
- Bảo vệ sự riêng tư và bảo mật thông tin của mỗi gia đình, chỉ đưa ra ngoại lệ khi nộp các báo cáo cần thiết để bảo vệ sự an toàn của một thành viên trong gia đình (ví dụ, Dịch Vụ Bảo Vệ Trẻ Em, Nhiệm Vụ Cảnh Báo).
- Trao đổi thông tin đầy đủ và không thiên vị theo cách hỗ trợ với gia đình (và các chuyên gia khác làm việc với gia đình/trẻ em khi thích hợp và có sự cho phép của gia đình). Ví dụ, quý vị có thể nói chuyện với phụ huynh về sự bức bối của trẻ với các bạn bè cùng trang lứa. Yêu cầu đưa ra những ví dụ mà họ đã thấy ở nhà và cùng nhau tìm ra cách giúp giảm bớt sự bức bối của trẻ.

- Hỗ trợ ngôn ngữ và văn hóa gia đình của trẻ với sự cởi mở và nhạy cảm với phong cách chăm sóc, giao tiếp và tương tác về văn hóa, và gia đình.
- Nhận ra rằng nhiều gia đình đã pha trộn các nền văn hóa của các giá trị và tín ngưỡng truyền thống và hiện đại. Cảm giác an toàn và lòng tự trọng của trẻ em được khắc sâu trong sự nhận biết tích cực với nguồn gốc gia đình và văn hóa của chúng.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Thiết lập bầu không khí tin cậy khuyến khích đối thoại (www.pitc.org).
- Hợp tác với các gia đình để giải quyết các vấn đề và làm việc với các gia đình về các mục tiêu đã được các bên đồng ý cho đứa trẻ.
- Hỗ trợ gia đình lúc đưa và đón. Hãy nói rõ ai là người có trách nhiệm giúp đỡ một đứa trẻ đang gặp khó khăn khi chúng đến nơi và rời đi.
- Thiết lập giao tiếp cởi mở bao gồm mô tả về các hoạt động và sự kiện hàng ngày.
- Nhận ra các giả định và thành kiến văn hóa, hiểu rằng các giả định (niềm tin) không được thừa nhận có thể gây ra vấn đề hoặc xung đột.
- Hỗ trợ sự gắn bó giữa phụ huynh và con cái bằng cách chia sẻ lý do phát triển của hành vi. Ví dụ, một đứa trẻ hai mươi tháng tuổi dậm chân và hét lên, “Không!” và phụ huynh của em nói, “em không thích tôi,” hoặc “Tôi nghĩ rằng em ra ngoài để tìm tôi.” Nhà giáo dục đáp lại với lòng trắc ẩn (“Tôi biết điều đó có thể khiến trẻ bực bội vào cuối một ngày dài” và chia sẻ lý do phát triển cho hành vi của trẻ: “Nói không là bình thường đối với trẻ em ở độ tuổi này vì chúng đang nhận ra rằng chúng là một con người riêng biệt và một phần của quá trình đó là các giới hạn thử nghiệm.” Hiểu được ý nghĩa phát triển của hành vi có thể giúp phụ huynh thư giãn và theo cách này, những người chăm sóc hỗ trợ mối quan hệ phụ huynh-con cái.

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ:

- Hỗ trợ trẻ em và phụ huynh khi họ chuyển đến một trường học hoặc chương trình mới.
- Đảm bảo rằng các chính sách được soạn thảo và/hoặc sửa đổi để hỗ trợ quan hệ đối tác gia đình.
- Hợp tác với các gia đình để phát triển các chính sách chương trình.
- Cung cấp đào tạo cho nhân viên và phụ huynh để hỗ trợ giao tiếp và hợp tác.
- Xem xét triết lý và tuyên bố sứ mệnh để phản ánh các chính sách và thủ tục đối với quan hệ đối tác gia đình và mối quan hệ với các chuyên gia cộng đồng.
- Theo dõi và nỗ lực để loại bỏ sự bất bình đẳng hoặc thiên vị trong các chính sách chương trình cũng như các tương tác hàng ngày với trẻ em và gia đình.

Khái niệm quan trọng: Trẻ em và gia đình cần những nhà giáo dục hiểu biết về cộng đồng và có thể hướng chúng đến các nguồn lực nếu cần thiết.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Xác định và cung cấp cho các gia đình thông tin về những người giữ trẻ chăm sóc sức khỏe và trường học trong khu vực, cũng như các nguồn lực cộng đồng giá cả phải chăng nếu cần.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Giới thiệu phụ huynh và người giám hộ đến các cơ quan cộng đồng, dịch vụ y tế hoặc xã hội, khi cần thiết.

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ:

- Hợp tác với các gia đình và các bác sĩ chuyên khoa (y tế, nha khoa, lời nói, dinh dưỡng, và sức khỏe tâm thần) để đáp ứng các nhu cầu của trẻ.

Khái niệm quan trọng: Các giá trị văn hóa khác nhau tùy theo cách các gia đình nhìn nhận việc học.

Niềm tin văn hóa khác nhau về việc việc học tập là lấy trẻ em làm trung tâm hay hướng tới người lớn, về giá trị của hoạt động di chuyển/vận động, khiêu vũ là trải nghiệm chính, cách sống tập thể so với tính độc lập, kể chuyện bằng miệng cũng như trên bản in và chủ nghĩa cá nhân chống lại và chủ nghĩa tập thể (Durden & Curenton, 2021). Các nhà giáo dục đáp ứng văn hóa tìm kiếm và xem xét nhiều quan điểm (bao gồm cả quan điểm của riêng họ) khi họ lập kế hoạch về môi trường và trải nghiệm cho trẻ sơ sinh-trẻ đi chập chững.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Chú ý và khuyến khích sử dụng ngôn ngữ gia đình.
- Chào hỏi và khẳng định các thành viên trong gia đình hàng ngày.
- Tham gia vào các cuộc trò chuyện để làm quen với gia đình (ai trong gia đình, họ đến từ đâu, họ thích làm gì với tư cách một gia đình, họ hy vọng con mình đạt được điều gì trong chương trình, v.v.).
- Học một vài từ trong ngôn ngữ mẹ đẻ của gia đình (nếu ngôn ngữ đó khác với ngôn ngữ của nhà giáo dục và không có thông dịch viên) hoặc tìm cách giao tiếp thông qua công nghệ (google translate), chia sẻ hình ảnh, v.v.
- Mời các gia đình ghé thăm bất cứ khi nào thuận tiện cho họ.
- Thường xuyên cung cấp thông tin về thời gian biểu hàng ngày cũng như sở thích và thói quen của con họ.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Cung cấp các hoạt động mà trẻ em tìm hiểu về bản thân và những người khác thông qua các hoạt động không lời và bằng lời nói (tạo một cuốn sách gia đình trong lớp học hoặc tường gia đình; khi trẻ phát triển về kỹ năng ngôn ngữ, hãy nói về vai trò của các thành viên trong gia đình cả trong và ngoài nhà).
- Hỏi gia đình xem con cái họ mong đợi/thể hiện tình cảm và sự tôn trọng như thế nào. Ví dụ, nhiều gia đình người La Tinh gọi giáo viên là “maestra” thay vì sử dụng tên (Keys Adair & Alejandra Barraza, 2021.)

- Nhận thức được tầm quan trọng và sức mạnh của các giá trị văn hóa được chuyển từ gia đình sang trẻ em. Ví dụ, các gia đình có thể coi khiêu vũ là một trải nghiệm vận động chính và những người khác có thể thích chạy hoặc đi xe đạp hơn. Một số phụ huynh da đen tránh chơi với hộp đựng cát (sandbox) vì làm việc nhiều với tóc đen. Một số bậc phụ huynh Hồi giáo có thể muốn con họ không hành động như những con lợn gây ồn ào khi hát Old McDonald. Tất cả các gia đình đều có những sở thích phản ánh giá trị của họ và các nhà giáo dục đáp ứng văn hóa học cách lắng nghe theo những cách có lợi cho mỗi đứa trẻ.
- Kết hợp thực phẩm, vật dụng và ảnh của trẻ em và gia đình quan trọng và đại diện cho nền văn hóa của các gia đình được thể hiện trong môi trường trẻ thơ.
- Nhiệt tình mời các thành viên trong gia đình và người lớn tuổi nếu gia đình cho biết mong muốn cho họ tham gia vào các cuộc trò chuyện hoặc cuộc họp.

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ:

- Cung cấp liên lạc văn hóa/ngôn ngữ trong chương trình tuổi ấu thơ. Tạo cơ hội cho nhân viên về tuổi ấu thơ học các từ hoặc cụm từ chính bằng ngôn ngữ mà trẻ em và gia đình nói.
- Hãy chú ý đến căng thẳng giữa các gia đình và chương trình dành cho trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững khi quý vị cảm nhận được điều đó và xem xét những lý do có thể là gì. (www.pitc.org)
- Tham gia vào các cuộc thảo luận và cung cấp cơ hội để tìm hiểu về trẻ em và gia đình trong chương trình; tìm hiểu những gì phù hợp với lịch trình, sở thích, và địa điểm của gia đình (ví dụ: các hoạt động gia đình, buổi tối gia đình, trong nhà/ngoài trời).
- Mời các thành viên trong gia đình tham gia vào các năng lực tư vấn không chính thức và chính thức trong chương trình tuổi ấu thơ; tạo cơ hội cho các thành viên trong gia đình chia sẻ điểm mạnh với nhau.

Những câu chuyện từ hiện trường:

Mẹ của Sophie hai tuổi đã tiếp cận Germaine, một người giữ trẻ gia đình chuyên chăm sóc trẻ sơ sinh-trẻ đi chập chững. Germaine có thể thấy điện thoại của người mẹ hiển thị hình ảnh Sophie đang cầm nĩa và đâm vào hạt đậu của em trong bữa trưa. Germaine rất vui khi nghe Akina cảm ơn vì đã gửi bức ảnh và nói: “Ồ! Quý vị đã có bức ảnh! Thật dễ thương phải không? Tôi đang nỗ lực giúp bọn trẻ tự ăn vì tôi nghĩ điều đó sẽ giúp chúng độc lập và cũng có thể sử dụng các kỹ năng vận động tinh tế của chúng.” Germaine nói chậm lại khi cô nhận ra rằng Akina có vẻ mất tập trung và không thoải mái. “Tôi xin lỗi,” Germaine dừng lại. “Tôi đã nói với quý vị hơi quá đà về những gì đang xảy ra và có vẻ như quý vị đang lo lắng.”

“À, Akina nói, “trong gia đình chúng tôi, trẻ em không tự xúc ăn cho đến khi chúng đã nắm vững kỹ năng cầm thìa và không làm đổ thức ăn. Chúng tôi tin rằng trẻ em nên học cách cẩn thận và nhà bếp sẽ quá bận nếu Sophie tự ăn.”

Lúc đầu, Germaine cảm thấy thất vọng và hơi bức mình. Sau đó, cô dừng lại, “Vâng, quý vị có muốn đợi trong một thời gian để Sophie tự ăn không?”

Akina trông có vẻ nhẹ nhõm. “Tôi biết quý vị có nhiều trẻ em ở đây và vì vậy có thể bất tiện cho quý vị trong việc thay đổi giờ ăn của mình. Tôi muốn cho quý vị biết và có lẽ chúng ta có thể tiếp tục nói về điều đó.”

“Đó là một ý kiến hay,” Germaine trả lời. “Cảm ơn quý vị đã cho tôi biết và hiểu rằng có thể không dễ dàng để thay đổi. Bây giờ tôi biết, tôi có thể nghĩ những gì có thể xảy ra.”

Các chiến lược:

Quan sát.

Đọc tín hiệu, trả lời.

Nghe phản xạ.

Tạm dừng để suy nghĩ và kiểm tra theo cảm nhận của riêng mình, hãy trình bày lại nhận xét của phụ huynh.

Cởi mở để giao tiếp liên tục, hợp tác giải quyết vấn đề.

Lĩnh Vực Nội Dung IV: **Đánh Giá, Lượng Định và Cá Nhân Hóa**

Khi các nhà giáo dục quan sát trẻ chơi và tương tác với người khác và môi trường, họ thu thập thông tin giúp họ đáp ứng nhu cầu của từng trẻ. Với sự lưu ý và ghi chép cẩn thận, các nhà giáo dục có thể lập kế hoạch và đưa ra những kinh nghiệm dựa trên sở thích và kỹ năng của mỗi đứa trẻ để hướng tới bước tiếp theo trong quá trình phát triển của chúng.

Khái niệm quan trọng: Các nhà giáo dục quan sát trẻ em, ghi lại những gì họ nhận thấy và sử dụng thông tin để thúc đẩy sự phát triển của trẻ em.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Quan tâm và nhận xét về khả năng và sở thích cá nhân của trẻ.
- Thêm các hoạt động hoặc vật liệu mà từng trẻ em thích thú. (“Teran, cô biết con thích những cỗ máy lớn. Nhìn vào cuốn sách cô tìm thấy cho con ở thư viện về xe ủi đất.”)
- Quan sát các kỹ năng trẻ đang thực hiện và lập kế hoạch cho các hoạt động sẽ giúp trẻ thực hành.
- Chia sẻ với gia đình những gì trẻ em thích thú, đã học, và đang thực hành.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Thường xuyên ghi chép về khả năng và thành tích của trẻ bằng cách sử dụng các công cụ đánh giá không chính thức (hoặc chính thức) (ghi chú bằng văn bản, danh sách kiểm tra về các lĩnh vực phát triển cụ thể, mẫu công việc và ảnh).
- Tìm kiếm và ghi lại sự tiến bộ theo thời gian trong quá trình học tập và phát triển.
- Sử dụng các quan sát của trẻ để lập kế hoạch có chủ đích cho các hoạt động cá nhân nhằm thúc đẩy sự phát triển.
- Chia sẻ các ví dụ về các hoạt động và sự tiến bộ của trẻ em với gia đình và mời đóng góp các ý kiến của họ dựa trên những gì gia đình nhận thấy và đánh giá cao.
- Đưa ra nhiều cách để các gia đình chia sẻ ý kiến về những gì con họ cần và có thể làm điều đó phù hợp với các giá trị văn hóa của họ. Ví dụ, hỏi các gia đình về các phương thức giao tiếp ưa thích (đối thoại, thông dịch viên, thời gian đã lên lịch, tin nhắn văn bản, ảnh).
- Quan sát các gia đình và mô tả một cách có chủ đích và khẳng định những điểm mạnh.
- Đề nghị tham gia cuộc họp IFSP và tiếp tục các cuộc trò chuyện liên tục với các gia đình về việc con họ đang lớn lên và phát triển như thế nào.

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ:

- Đào tạo và/hoặc xem xét các thủ tục đánh giá.
- Đánh giá sự tiến bộ của trẻ bằng tiếng Anh và ngôn ngữ mẹ đẻ của trẻ nếu thích hợp.
- Hỗ trợ nhân viên qua việc đào tạo về quan sát, sử dụng các công cụ đánh giá, sự phát triển sớm của trẻ và sử dụng chương trình giảng dạy lấy trẻ làm trung tâm.
- Cung cấp sự giám sát khi các nhà giáo dục sử dụng các công cụ kiểm tra/đánh giá trẻ em và lớp học chính thức hoặc không chính thức để kiểm tra thường xuyên rằng các chính sách và thủ tục được thực hiện.
- Quản lý các tương tác đang diễn ra của chương trình với gia đình để các gia đình được thông báo về các hoạt động và sự phát triển của con cái họ và có thể cung cấp thông tin đầu vào từ những quan sát và kinh nghiệm của chính họ ở nhà.
- Khái niệm quan trọng: Các nhà giáo dục biết các yêu cầu đối với sàng lọc tăng trưởng và phát triển và cách sàng lọc có thể giúp xác định nhu cầu cá nhân.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Biết các điều lệ và quy định về tầm soát sức khỏe và phát triển.
- Cung cấp cho các gia đình thông tin về việc liên hệ với học khu công lập địa phương của họ để biết thông tin về việc lên lịch Khám Sàng Lọc Tuổi Ấu Thơ khi con họ lên ba tuổi. Khám sàng lọc các vấn đề về học tập và sức khỏe để trẻ có thể được giúp đỡ ngay lập tức nếu cần và trẻ sẽ được chuẩn bị tốt hơn khi đến trường.
- Cung cấp thông tin bằng nhiều ngôn ngữ và có thể giải thích các quy trình và mục đích của việc sàng lọc phát triển. Nếu có thể, hãy trình bày các loại tương tác mà con họ sẽ trải qua trong buổi hẹn khám sàng lọc đầu đời.



Những câu chuyện từ hiện trường:

Nhà giáo dục của trung tâm chăm sóc trẻ em, trẻ đi chập chững lớn hơn: “Tôi thực sự không biết nhiều về đánh giá cho đến gần đây. Bây giờ nó thực sự giúp tôi. Tôi định yêu cầu Zhoua đi trên sợi len, nhưng sau đó tôi nhận thấy khi tôi đang kéo dài nó ra, cô ấy đã theo ngay sau tôi—ngay trên sợi len! Thiết lập những việc cần làm và tìm ra những gì bọn trẻ có thể làm là niềm vui cho bọn trẻ và hữu ích cho tôi.”

Các chiến lược:

Học từ một công cụ đánh giá về một kỹ năng cần chú ý.

Lập kế hoạch cho một hoạt động để hỗ trợ đánh giá.

Quan sát trong quá trình hoạt động.

Ghi chú mức độ kỹ năng của trẻ.

Lĩnh Vực Nội Dung V: Sự Phát Triển Lịch Sử và Đương Đại của Giáo Dục Tuổi Ấu Thơ

Một nhà giáo dục hiểu rằng những gì được tin tưởng và làm trong quá khứ ảnh hưởng đến thực tiễn hiện tại. Các nhà giáo dục cũng cố gắng hiểu các sự kiện và vấn đề hiện tại ảnh hưởng đến trẻ em, gia đình, và các chương trình như thế nào.

Khái niệm quan trọng: Các nhà giáo dục nhận ra rằng quan điểm lịch sử về sự phát triển của trẻ ảnh hưởng đến các nhà giáo dục và kỳ vọng của cộng đồng và rằng những niềm tin trong quá khứ này có thể cung cấp thông tin hoặc can thiệp vào thực tiễn được khuyến nghị hiện tại.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục phẩm chất, những người giữ trẻ:

- Nhận ra những cách thức mà các hoạt động trong quá khứ và xu hướng hiện tại có thể hoặc không thể ảnh hưởng đến phẩm chất vì lợi ích của trẻ nhỏ và gia đình.
- Hiểu rằng khoa học thần kinh đã cung cấp cho chúng ta thông tin mới về tác động của sự chú ý chung, tương tác tích cực, và đau buồn đối với hành vi.
- Kiểm tra những niềm tin và thực hành trong quá khứ có thể cản trở sự phát triển của trẻ hoặc ngăn cản những người khác chấp nhận những nghiên cứu và hiểu biết mới. Ví dụ, “đây là cách chúng tôi luôn làm” có thể tạo ra các giả định hoặc thành kiến tiêu cực về việc áp dụng các phương pháp dựa trên nghiên cứu mới.
- Thể hiện sự sẵn sàng xem xét thông tin mới và cân bằng các thông lệ trong quá khứ với các ý tưởng mới.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Có thể mô tả lý do tại sao họ chọn duy trì một chiến lược cụ thể khi đối mặt với những kỳ vọng của cộng đồng có thể phản ánh niềm tin trong quá khứ nhưng không phù hợp với thực tiễn nghề nghiệp hiện tại. Ví dụ, khi người chăm sóc khuyến khích giải quyết vấn đề giữa hai cá nhân với nhau, cả hai đều muốn chơi với một món đồ chơi, một thành viên trong cộng đồng có thể khuyên người chăm sóc cất đồ chơi đó đi để không ai có thể chơi với nó. Trong trường hợp này, nhà giáo dục có thể nói rõ lý do tại sao họ quyết định khuyến khích giải quyết vấn đề.
- Nhận biết khi nào thành kiến hoặc sở thích của họ đối với thực tiễn trước đây cản trở việc họ sẵn sàng thay đổi và sẵn sàng thảo luận, cân nhắc, và chuyển sang việc đưa các khuyến nghị mới vào.

Khái niệm quan trọng: Các nhà giáo dục cần phải hiểu nhiều quan điểm khác nhau hướng dẫn thực hành hiện tại.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục phẩm chất, những người giữ trẻ:

- Nhận thức rằng lịch sử chăm sóc trẻ sơ sinh-trẻ đi chập chững xuất hiện từ nhu cầu kinh tế (giúp phụ huynh tham gia lực lượng lao động) và nhu cầu giáo dục (học tập và/hoặc sự sẵn sàng đi học). Nhiều nhu cầu xã hội tác động đến luật (tiêu chuẩn tối thiểu về sức khỏe và an toàn, tỷ lệ, v.v.) và các thực hành được khuyến nghị (các tương tác, chương trình giảng dạy, v.v.) với trẻ nhỏ.
- Nhận thức được nhiều kiểu mẫu chương trình khác nhau, chẳng hạn như kiểu mẫu dựa vào trung tâm, chăm sóc trẻ em gia đình, và chăm sóc bạn bè và Hàng xóm của Gia đình, và hiểu rằng các gia đình được lợi khi có các lựa chọn.
- Lưu ý nhiều phương pháp tiếp cận chương trình và học trình (chẳng hạn như Montessori, học tập dựa trên vui chơi, Chương Trình Chăm Sóc cho Trẻ Đi Chập Chững, v.v.) và tìm kiếm thông tin cho biết triết lý chăm sóc của riêng họ.
- Nhận thức tác động của Thực Hành Phù Hợp với Phát Triển của NAEYC trong bốn mươi năm qua và cách các khuyến nghị đã điều chỉnh theo cách “nhấn mạnh tầm quan trọng của bối cảnh xã hội, văn hóa, và lịch sử của sự phát triển và nâng cao nhu cầu tham gia tích cực thông qua chơi, khám phá, và tìm hiểu theo những cách có thể hỗ trợ toàn bộ đứa trẻ.” (từ <https://www.naeyc.org/resources/blog/dap-2020>)
- Xác định những đóng góp lịch sử đối với các phương pháp tiếp cận chương trình và/hoặc học trình (chẳng hạn như Montessori) trong việc chăm sóc trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững, và hiểu rằng thực hành được khuyến nghị, phù hợp với sự phát triển tiếp tục được thông hiểu bởi nghiên cứu và thực hành.
- Biết và làm việc theo các yêu cầu của chính sách và thông lệ của các cơ quan luật liên bang, tiểu bang, và địa phương.
- Biết và làm việc trong Bộ Quy Tắc Ứng Xử Đạo Đức của Hiệp Hội Quốc Gia về Giáo Dục Trẻ Nhỏ (NAEYC) (xem tài nguyên).

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- So sánh các phương pháp tiếp cận chương trình và học trình trong quá khứ và hiện tại và có thể mô tả những lợi ích tiềm năng (hoặc hạn chế) trong các lựa chọn mà họ đưa ra đối với gia đình và đồng nghiệp, đặc biệt khi thực hiện các thay đổi như áp dụng các phương pháp tiếp cận mới.
- Sử Dụng Bộ Quy Tắc Ứng Xử Đạo Đức NAEYC để giải quyết các tình huống khó xử.
- Tiếp tục kiểm tra và điều chỉnh thực hành của riêng họ, phản ánh những thay đổi và cập nhật với nghiên cứu mới và thực hành được khuyến nghị. Ví dụ, khám phá ấn bản mới của “Thực Hành Phù Hợp Với Phát Triển” từ NAEYC và điều chỉnh cho phù hợp.
- Thảo luận và tiếp tục chú ý đến cách các thực hành văn hóa, cộng đồng và lịch sử đóng vai trò như thế nào trong việc hiểu và hỗ trợ tăng trưởng và phát triển.
- Nhận ra giá trị của cải tiến phẩm chất và chương trình trong chăm sóc và giáo dục sớm (chẳng hạn như hệ thống công nhận hoặc đánh giá phẩm chất như Parent Aware).

- Thể hiện sự sẵn sàng thay đổi các tương tác, môi trường, và thủ tục dựa trên các cập nhật về các thay đổi chính sách địa phương, tiểu bang, bộ lạc, và liên bang.

Những câu chuyện từ hiện trường:

“Tôi không chắc chắn lắm về việc được xếp hạng Parent Aware (Hệ Thống Cải Tiến và Đánh Giá Phẩm chất của Minnesota) khi nó đến khu vực của tôi lần đầu tiên, nhưng điều quan trọng đối với chương trình của chúng tôi là có thể tiếp cận học bổng cho một số trẻ em trong cộng đồng của chúng tôi. Tôi quyết định rằng đó cũng là một điều tốt để chương trình của chúng tôi tiếp tục phát triển và cải thiện. Khi chúng tôi tham gia, các hỗ trợ để cải thiện phẩm chất thực sự hữu ích và tôi đã học được rất nhiều điều trong quá trình này. Bây giờ chúng tôi đã có xếp hạng của mình, tôi nói với các bậc phụ huynh tương lai về điều đó và họ có vẻ thích rằng chúng tôi có “dấu ấn chấp thuận.” Chúng tôi muốn tiếp tục làm việc để có được ngôi sao tiếp theo. Suy nghĩ về việc cải thiện phẩm chất đang trở thành một phần của con người chúng tôi, đến nỗi ngay cả khi chúng tôi có được ngôi sao thứ tư, tôi biết chúng tôi sẽ tiếp tục cố gắng để được tốt hơn cho trẻ em và gia đình mà chúng tôi phục vụ.”



Lĩnh Vực Nội Dung VI: Chuyên môn

Chăm sóc trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững là một nghề phản ánh nghiên cứu mới nổi về những gì trẻ nhỏ cần học hỏi và phát triển. Các nhà giáo dục có năng lực thể hiện cam kết lâu dài trong việc tìm kiếm cơ hội nâng cao kiến thức và kỹ năng để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của trẻ sơ sinh, trẻ đi chập chững, và gia đình của chúng.

Khái niệm quan trọng: Các nhà giáo dục luôn cố gắng cải thiện liên tục các kỹ năng của chính họ.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Tham gia đầy đủ vào quá trình phát triển nghề nghiệp liên tục bằng cách đặt câu hỏi, ảnh hưởng về việc học, và hành động dựa trên thông tin mới.
- Xác định các nguồn lực (bao gồm người cố vấn và đồng nghiệp), những người có thể trả lời các câu hỏi về thủ tục và thực hành.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Có chủ đích lập kế hoạch và tham gia vào việc phát triển chuyên môn để nâng cao kỹ năng của bản thân, kể cả trong những lĩnh vực có nhiều thách thức hoặc liên quan đến trình độ học tập cao hơn.
- Thêm các kỹ năng liên quan giúp phát triển sự nghiệp của họ, chẳng hạn như kỹ năng công nghệ, ứng dụng tích cực, đào tạo lãnh đạo, nhóm thực hành phản ánh, tài chính, v.v.
- Hiểu và hành động trong các ranh giới nghề nghiệp, bao gồm bảo mật và tôn trọng các cấu trúc gia đình, văn hóa, ngôn ngữ, và tập quán đa dạng.
- Vận động để được công nhận nghề nghiệp, bao gồm học bổng, lương bổng, và phúc lợi.
- Sử Dụng Bộ Quy Tắc Ứng Xử Đạo Đức NAEYC khi gặp các tình huống khó xử về đạo đức (https://www.naeyc.org/sites/default/files/globally-shared/downloads/PDFs/resources/position-statements/Ethics%20Position%20Statement2011_09202013update.pdfresources).

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ:

- Làm mẫu các phương pháp hay nhất cho những người khác.
- Phản ánh một cách nghiêm túc về thực hành của chính họ cũng như nghiên cứu và xu hướng trong lĩnh vực này và điều chỉnh hành vi của họ.
- Xác định các cách để đưa sự giám sát phản chiếu và hỗ trợ sức khỏe tâm thần vào các chương trình dành cho trẻ sơ sinh.
- Trở nên một thành viên và tham gia vào các tổ chức và hoạt động nghề nghiệp.

- Dẫn dắt những người khác trong việc vận động cho phúc lợi của trẻ em, gia đình, và các chuyên gia giáo dục sớm.

Khái niệm quan trọng: Những người giữ trẻ tuổi ấu thơ học hỏi từ những người khác để áp dụng các phương pháp hay nhất trong các chương trình của họ.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Quan sát những người khác tương tác với trẻ em qua video, các lớp học, hoặc chương trình khác, và học hỏi từ những điểm mạnh của họ.
- Thảo luận về công việc và kế hoạch nghề nghiệp của riêng họ và yêu cầu phản hồi từ đồng nghiệp và người giám sát.
- Luôn cập nhật những thay đổi đối với việc cấp phép các điều lệ và quy định của chương trình thực phẩm.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Phản ánh kỹ năng của chính họ và làm việc để liên tục cải thiện chúng.
- Tìm kiếm phản hồi chuyên môn (chẳng hạn như huấn luyện) và phản ánh về những thành công hoặc thách thức và đặt ra các mục tiêu để cải thiện.
- Có thể mô tả sứ mệnh và mục đích của chương trình.
- Tuân theo các thông lệ kinh doanh hợp lý. Ví dụ, nếu họ sở hữu và điều hành một chương trình chăm sóc trẻ gia đình hoặc chỉ đạo một trung tâm, hãy tìm kiếm đào tạo và sử dụng các nguồn ngân sách để theo dõi thu nhập, chi tiêu, trợ cấp, thuế, v.v.
- Trao đổi với phụ huynh về các chính sách và thỏa thuận.
- Tham gia các tổ chức nghề nghiệp, chẳng hạn như Hiệp Hội Quốc Gia về Giáo Dục Trẻ Nhỏ (NAEYC), Hiệp Hội Quốc Gia về Chăm Sóc Trẻ Em Gia Đình (NAFCC), v.v.
- Vượt ra ngoài các tiêu chuẩn tối thiểu bằng cách được công nhận và/hoặc tham gia vào các sáng kiến phẩm chất như Parent Aware.

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ:

- Viết các chính sách/hợp đồng vào sổ tay phụ huynh của họ và thảo luận với gia đình.
- Xem xét và cập nhật thường xuyên hợp đồng và sổ tay phụ huynh của họ.
- Hỗ trợ nhân viên gặp khó khăn về đạo đức hoặc thách thức với ranh giới nghề nghiệp.
- Tham gia vào các hoạt động lãnh đạo trong các tổ chức, ủy ban chuyên môn, và các nhóm vận động hoặc mạng lưới.
- Khám phá và tham gia vào nhiều phương thức phát triển nghề nghiệp cho nhân viên chương trình, bao gồm hỗ trợ học tập dựa trên tín chỉ cũng như phát triển nghề nghiệp dựa trên mối quan hệ (RBPD) như huấn luyện, kèm cặp, và tham vấn.

Khái niệm quan trọng: Các nhà giáo dục tìm kiếm sự phát triển cá nhân và nghề nghiệp để hiểu rõ hơn về vai trò của văn hóa đối với các hoạt động trẻ thơ.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Xác định các tình huống mà họ thuộc dân tộc thiểu số về văn hóa, chủng tộc, hoặc và thu thập thông tin phản hồi giúp họ hiểu được niềm tin và thực hành của người khác (cũng như của chính họ).
- Phản ánh bản sắc văn hóa của riêng họ theo cách giúp họ xác định các thành kiến và nguồn gốc của họ cũng như xem xét cách thay đổi thái độ và thực hành.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Lưu ý cách thực hành giảng dạy có thể phản ánh thành kiến cá nhân và hoan nghênh phản hồi để cải thiện. Ví dụ, một nhà giáo dục có thể nhận ra (thông qua tự phản ánh, thảo luận với đồng nghiệp hoặc huấn luyện) rằng họ nêu ra các hành vi tiêu cực của trẻ em trai nhiều hơn trẻ em gái; bằng cách trở nên ý thức, họ tìm kiếm sự hỗ trợ và phát triển ý định để giải quyết hành vi của họ.
- Xác định các cách điều chỉnh các phương pháp giảng dạy để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của các trẻ em và gia đình đa dạng.
- Nhận thức rằng nền tảng kiến thức chuyên môn đang thay đổi và sẵn sàng đặt câu hỏi, tìm kiếm thông tin và vắn tò mò về cách nghiên cứu phản ánh nhiều nhóm người (hoặc không phản ánh họ) như thế nào.
- Chịu trách nhiệm về các hành động thiên vị ngay cả khi không cố ý và tích cực làm việc để sửa chữa thiệt hại. (Alanis & Iruka, 2021).
- Xem cam kết của họ đối với sự đáp ứng văn hóa như một quá trình liên tục. (Alanis & Iruka, 2021).

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ:

- Thiết kế hoặc sắp xếp các cơ hội phát triển nhân viên để nhân viên có thể học hỏi, thảo luận về những thách thức và hiểu được vai trò của thành kiến ngầm đối với niềm tin và hành vi của mỗi người.
- Tạo môi trường an toàn để đồng nghiệp đặt câu hỏi và phản ánh niềm tin của chính họ cũng như thách thức các giả định của chính họ và học cách chấp nhận nhiều quan điểm.
- Tìm cách lấp đầy những khoảng trống về kiến thức để đáp ứng nhu cầu của nhiều cộng đồng văn hóa.
- Lên tiếng chống lại các chính sách hoặc thông lệ không công bằng và tìm cách làm việc tập thể với những người khác cam kết công bằng.
- Lập các thực thi tuyển dụng và hỗ trợ nhân viên của Viện có chủ ý tìm và giữ chân các nhà giáo dục phản ánh văn hóa và ngôn ngữ của trẻ em trong chương trình của quý vị.

Những câu chuyện từ hiện trường:

Abdi đã từng dạy những đứa trẻ trong độ tuổi chập chững lớn hơn trong chương trình Giáo Dục Gia Đình Thời Thơ Ấu (ECFE) trong hai năm. Gần đây, anh đã tham dự một số buổi phát triển chuyên môn liên quan đến trẻ đi chập chững và trò chơi bỏ ngỏ bao gồm nghệ thuật và âm nhạc. Abdi nhận ra rằng trẻ đi chập chững thích khám phá và thử các loại bút lông, bút màu, cọ vẽ khác nhau. Chẳng bao lâu những đứa trẻ chập chững biết đi đã trộn sơn và nhúng các vật dụng khác thường để in, sử dụng nhiều dụng cụ nhà bếp khác nhau để sơn. Các đồng nghiệp bắt đầu ghé qua và thu thập ý kiến và ngay sau đó, điều phối viên ECFE đã hỏi Abdi liệu anh có chia sẻ trong cuộc họp nhân viên tiếp theo hay không. Abdi chưa bao giờ thuyết trình trong hội thảo cho người lớn trước đây, nhưng anh quyết định mời đồng nghiệp của mình tự trải nghiệm các hoạt động và sau đó thảo luận về tất cả các kỹ năng họ đang sử dụng. Hội thảo thành công đến mức Abdi bắt đầu nghĩ đến những cách khác để chia sẻ ý tưởng của mình...thậm chí có thể là anh ấy sẽ viết một bài báo hoặc đưa ra đề xuất cho một hội nghị!

Các chiến lược:

Những người tham gia phát triển nghề nghiệp.

Tò mò, quan sát, áp dụng các ý tưởng vào thực hành.

Hỗ trợ đồng nghiệp và hành chính để phát triển.

Tiếp tục lập kế hoạch để tăng trưởng.

Lĩnh Vực Nội Dung VII: Sức Khỏe, An Toàn và Dinh Dưỡng

Khi phụ huynh được hỏi điều gì là quan trọng nhất đối với họ khi tìm nơi giữ trẻ, câu trả lời thường xuyên nhất là một môi trường an toàn và lành mạnh. Trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững có nguy cơ mắc bệnh và thương tích trong môi trường nhóm nhiều hơn trẻ lớn hơn và cần nhiều sự giám sát của người lớn hơn để giữ an toàn và khỏe mạnh. Một môi trường lành mạnh cũng có nghĩa là cung cấp thực phẩm bổ dưỡng và các cơ hội hoạt động thể chất hàng ngày. Nghiên cứu chỉ ra rằng trẻ em có nhu cầu sức khỏe cơ bản được đáp ứng có khả năng học hỏi từ môi trường của chúng nhiều hơn và chuẩn bị tốt hơn để thành công ở trường so với trẻ em có sức khỏe kém (Lally, et al., 2009).

Khái niệm quan trọng: Trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững học cách phát triển những thói quen lành mạnh suốt đời từ những người lớn xung quanh chúng.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Sử dụng và dạy trẻ cách sử dụng, các thói quen về sức khỏe cơ bản như che cơn ho bằng cách ho vào khuỷu tay, rửa tay, và đánh răng.
- Cung cấp nhiều thời gian hoạt động ngoài trời cho trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững, nơi chúng có thể vận động cơ thể tự do trong không khí trong lành.
- Dành thời gian và đề nghị hỗ trợ để trẻ đi chập chững có thể tự quản lý các nhu cầu về phòng tắm và thay quần áo của mình, vì chúng có thể làm như vậy.
- Khuyến khích trẻ tham gia nhiều hoạt động vận động thể chất hàng ngày để tạo thói quen lành mạnh.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Làm mẫu và khuyến khích trẻ phát triển thói quen ăn uống, tập thể dục, và nghỉ ngơi lành mạnh.
- Xác định các ví dụ về cách giữ gìn sức khỏe đến từ các truyền thống văn hóa khác nhau.
- Nhận biết khi họ hoặc những người khác xa lánh trẻ em không cho tham gia các hoạt động vì sự khác biệt (chủng tộc, giới tính, kết cấu tóc, khả năng thể chất), vì điều này có thể có tác động lâu dài về thể chất và cảm xúc.

Với tư cách là nhà cung cấp thiết kế và dẫn đầu, họ:

- Tạo cơ hội để bản thân và những người khác nhận ra khi trẻ cảm thấy bị xa lánh do sự khác biệt (chủng tộc, giới tính, màu da, khả năng thể chất) và nỗ lực thực hiện các phương pháp hòa nhập.
- Đảm bảo rằng việc đào tạo nhân viên bao gồm việc nâng cao sức khỏe, bao gồm việc cung cấp thực phẩm bổ dưỡng hàng ngày và các hoạt động thể chất phù hợp với lứa tuổi.

Khái niệm quan trọng: Trẻ em cần dinh dưỡng thích hợp để cung cấp năng lượng cho cơ thể và giúp trẻ phát triển.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Thúc đẩy ăn uống lành mạnh và sống năng động bằng cách cung cấp các hoạt động thể chất và cung cấp nhiều loại thực phẩm bổ dưỡng cho bữa ăn nhẹ và bữa chính.
- Thực hành bảo quản an toàn, xử lý chuẩn bị và phục vụ thực phẩm dinh dưỡng bao gồm cả sữa mẹ.
- Tuân theo lịch trình cho ăn và ngủ riêng cho trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững.
- Ngồi, ăn, và nói chuyện với trẻ em trong bữa ăn chính và giờ ăn nhẹ.
- Nhận biết và tránh các mối nguy hiểm về sức khỏe liên quan đến thức ăn như nghẹt thở và dị ứng.

Khi những người giữ trẻ phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Cung cấp thời gian cho bữa ăn chính và bữa ăn nhẹ theo kiểu gia đình để khuyến khích việc ăn uống lành mạnh.
- Cập nhật thông tin sức khỏe và an toàn và kết hợp thông tin cập nhật vào thực hành hàng ngày.
- Luôn cập nhật những thay đổi đối với các quy định cấp phép, chẳng hạn như các quy tắc và quy định của chương trình thực phẩm.
- Hỏi các gia đình về các thực hành tại nhà của họ để chuẩn bị thực phẩm, chế độ ăn uống và thói quen ăn uống để tôn trọng sở thích của gia đình càng nhiều càng tốt.

Với tư cách là nhà cung cấp thiết kế và dẫn đầu, họ:

- Phù hợp với sở thích ẩm thực theo văn hóa, cả về bản thân món ăn và cách chế biến và ăn uống cùng nhau.

Khái niệm quan trọng: Tuân theo các hướng dẫn về sức khỏe và an toàn để chuẩn bị và duy trì môi trường chăm sóc.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục phẩm chất, những người giữ trẻ:

- Giữ sẵn số điện thoại khẩn cấp.
- Tìm hiểu thủ tục báo cáo các lo ngại về an toàn cho quận, bộ lạc, hoặc cơ quan thích hợp khác.
- Tuân thủ các hướng dẫn về sức khỏe và an toàn trong quá trình rửa tay, đi vệ sinh, khử trùng đồ chơi và quần tã để giảm lây lan bệnh truyền nhiễm.
- Sắp xếp môi trường để tất cả trẻ em có thể được nhìn thấy và nghe thấy vào mọi lúc.
- Giữ các vật liệu, thiết bị, và tình trạng của lớp học hoặc nhà ở an toàn và sạch sẽ, và bao gồm việc kiểm tra an toàn hàng ngày; Giữ môi trường không có khói thuốc.
- Tuân theo các thực hành về ngủ an toàn như đặt trẻ nằm ngửa khi ngủ và đảm bảo rằng trẻ sơ sinh dưới một tuổi không có bất cứ thứ gì trong nôi ngoại trừ một tấm khăn trải giường căng vừa khít.

Hướng dẫn để giảm nguy cơ SIDS mọi lúc bằng cách đặt trẻ nằm ngửa khi ngủ được tìm thấy tại <https://www.nichd.nih.gov/health/topics/sids> và <https://safetosleep.nichd.nih.gov/>

- Đưa ra các báo cáo nhanh chóng và chính xác về tổn hại hoặc đe dọa gây tổn hại đối với sức khỏe hoặc phúc lợi của một đứa trẻ cho các dịch vụ bảo vệ.
- Biết tình trạng sức khỏe của trẻ em (như tiểu đường, dị ứng thực phẩm, hen suyễn, v.v.) và cách đáp ứng các nhu cầu sức khỏe tiềm ẩn.
- Giữ trẻ trong không gian mà trẻ sơ sinh sẽ khám phá và loại bỏ những đồ vật không an toàn và có giá trị (bao gồm cả những vật liệu có thể gây nguy hiểm ngạt thở, độc hại, hoặc gây kích ứng cho mắt, mũi, hoặc da).
- Giữ các vật liệu, thiết bị, và tình trạng của lớp học hoặc nhà ở an toàn và sạch sẽ và bao gồm cả việc kiểm tra an toàn hàng ngày.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh hay di động (sơ sinh 18 tháng) ngủ trưa khi cần thiết trong ngày.
- Bao gồm đồ đạc và thiết bị thoải mái cho trẻ nhỏ (vừa với trẻ nhỏ, linh hoạt, cho phép di chuyển và lựa chọn).
- Sắp xếp môi trường theo cách mà trẻ em có thể khám phá nó một cách an toàn. Ví dụ, bao gồm không gian mở để trẻ có thể di chuyển tự do đồng thời tránh các chướng ngại vật mà trẻ mới tập đi có thể gặp phải. Khi trẻ sơ sinh bắt đầu kéo người lên và leo lên, hãy tìm những cách an toàn để trẻ làm như vậy chẳng hạn như thêm đệm, đường hầm chơi, và các cấu trúc leo trèo.
- Xác định các khu vực cần được bảo vệ, chẳng hạn như những nơi mà trẻ sơ sinh sẽ chơi trên sàn nhà.
- Thích ứng với môi trường cần thiết cho trẻ khuyết tật về thể chất và khiếm khuyết về giác quan.
- Lưu ý và khẳng định các thực hành lành mạnh có thể khác nhau giữa các nền văn hóa và gia đình. Ví dụ, trong các nền văn hóa đề cao sự phụ thuộc lẫn nhau và các giá trị chung, phụ huynh có thể cho trẻ ăn cho đến khi chúng lớn hơn so với các nền văn hóa đề cao tính độc lập và các kỹ năng tự lập sớm. Cả hai cách tiếp cận đều dẫn đến dinh dưỡng lành mạnh và các nhà giáo dục có thể khẳng định các phương pháp thực hành tại nhà và theo chương trình, thương lượng khi có thể.

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ:

- Biết, xem xét và cập nhật thường xuyên tất cả các điều lệ và quy định hiện hành về lưu trữ hồ sơ (từ thông tin thẻ khẩn cấp đến các quy trình bằng văn bản và quyền riêng tư và bảo mật dữ liệu) để đảm bảo rằng chương trình, trung tâm, hoặc cơ quan của họ tuân thủ.
- Đưa ra định hướng và đào tạo nhân viên về từng thành phần có thể áp dụng trong (các) lĩnh vực phụ trách của họ.
- Đào tạo nhân viên về cách nhận biết và ứng phó với lạm dụng và bỏ rơi trẻ em.
- Thiết lập các thủ tục rõ ràng để lập hồ sơ và thông báo về việc bị nghi ngờ lạm dụng và bỏ rơi.
- Cập nhật thông tin sức khỏe và an toàn và kết hợp thông tin cập nhật vào thực hành hàng ngày.
- Tìm kiếm thông tin và hiểu biết về những nguy cơ sức khỏe lâu dài của phân biệt chủng tộc như trải nghiệm của trẻ nhỏ và gia đình của chúng.

- Làm cầu nối cho các gia đình có thể không biết các quy trình y tế, yêu cầu sàng lọc, v.v., để nghị đi cùng họ hoặc mời ai đó đến cơ sở để giải thích các mong đợi
- Làm việc cùng với các gia đình và bác sĩ chuyên khoa (ví dụ, y tế, nha khoa, lời nói, dinh dưỡng,) để xác định các kết nối và giới thiệu thích hợp.
- Nội Dung Ôn Tập Lĩnh Vực II: Môi trường học tập, cũng có các mẹo để tạo ra một môi trường an toàn.

Những câu chuyện từ hiện trường:

Ali, lại đây, hãy kiểm tra tã của em nhanh lên. Có, em cần thay tã. Chúng ta đi làm sạch cho em! Đây là giấy lau. Vui lòng cầm lấy chúng cho tôi khi tôi đang đeo găng tay vào. Sau đó, tôi sẽ cởi tã của em và lau mông của em để giúp cho em tất cả đều sạch. Đây là tã sạch, hãy mặc nó vào để em sẽ được thơm tho và khô ráo! Chúng ta làm được rồi! Bây giờ hãy mặc lại quần cho em. Tôi đã tháo găng tay và bây giờ là lúc chúng ta rửa tay. Nước và xà phòng, chà tay vào nhau! Bây giờ, chúng ta làm khô chúng. Tất cả đều xong! Cảm ơn em đã rất hữu ích trong khi tôi thay tã cho em.

Các chiến lược:

Khu vực thay tã, vật dụng (găng tay, khăn lau), bồn rửa gần đó, cả người lớn và trẻ em đều rửa tay sau đó.

Truyền đạt ý định, sự tôn trọng.

Hỗ trợ tính độc lập.

Sử dụng cách tự mình nói (mô tả những gì cô đang làm) và nói song song (mô tả những gì đứa trẻ đang làm).

Lĩnh Vực Nội Dung VIII: Ứng Dụng thông Qua Kinh Nghiệm Lâm Sàng

Một nhà giáo dục tìm hiểu và học cách sử dụng các thực hành hay nhất thông qua nhiều trải nghiệm khác nhau.

Khái niệm quan trọng: Các nhà giáo dục tuổi ấu thơ học hỏi từ những người khác và thực hiện các thực hành hay nhất

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Quan sát cách thể hiện của những người khác khi tương tác với trẻ em trong các video hoặc các chương trình khác nhau và học hỏi từ những điểm mạnh của họ.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Phản ánh kỹ năng của chính họ và làm việc để liên tục cải thiện chúng.
- Tìm kiếm phản hồi và huấn luyện chuyên môn và phản ánh về sự thành công hoặc các thách thức.
- Tìm kiếm sự giám sát hoặc tham vấn phản ánh để xử lý những cảm xúc mạnh mẽ có thể nảy sinh khi làm việc với trẻ nhỏ và gia đình của chúng.

Những câu chuyện từ hiện trường:

Lúc đầu khi tôi nghe nói rằng chúng tôi đang đăng ký một dự án huấn luyện về hành vi thách thức, tôi không hài lòng lắm về điều đó. Tôi nghĩ rằng tôi đang làm tốt với các đứa trẻ của mình, mặc dù làm việc với phụ huynh đôi khi khiến tôi căng thẳng. Tôi rất ngạc nhiên khi huấn luyện viên của tôi hỏi tôi rất nhiều câu hỏi về những gì tôi thích trong công việc của mình, những gì bọn trẻ đang làm trong lớp học và những gì khó khăn trong công việc của tôi với tư cách là một giáo viên trẻ sơ sinh. Cô rất dễ nói chuyện và tôi thấy mình đã chia sẻ một số nỗi thất vọng mà tôi từng gặp phải khi bố mẹ gặp rất nhiều khó khăn khi rời đi vào buổi sáng. Cô giúp tôi nhận biết được rằng điều đó khiến tôi bận tâm vì lũ trẻ đôi khi có vẻ buồn lâu hơn khi có bố mẹ chúng ở bên cạnh lâu hơn. Tôi đã học biết về “sự nóng lòng muốn bảo vệ” rằng cả phụ huynh và tôi đều “có cùng tâm thức” để cảm thấy muốn bảo vệ em bé mặc dù chúng tôi nhìn thấy giải pháp một cách khác nhau. Có thể người mẹ nghĩ rằng em bé sẽ cảm thấy dễ chịu hơn nếu mẹ ở lại lâu hơn, nhưng tôi thì lại nghĩ rằng em bé sẽ cảm thấy đỡ hơn nếu mẹ rời đi nhanh hơn. Đôi khi vẫn có khó khăn, nhưng việc nhận ra rằng bỏ con lại cũng khó, khiến tôi kiên nhẫn hơn. Tôi quyết định cho họ thời gian mà họ cần và yêu cầu người mẹ cho tôi biết khi nào bà sẵn sàng chuyển từ từ sang việc rời đi. Điều này không hoàn hảo, nhưng tôi cảm thấy dễ thở hơn về nó và tôi nghĩ bà mẹ và em bé cũng vậy. Những ngày này, tôi thực sự vui mừng khi cuộc hẹn huấn luyện của tôi sắp đến!

2020

Lĩnh Vực Nội Dung IX: Chăm Sóc và Thực Hành Có Hiểu Biết Về Đau Buồn

Một nhà giáo dục hiểu tác động của đau buồn đối với sự phát triển của trẻ nhỏ và phát triển năng lực giải thích hành vi và phản ứng theo các cách để thúc đẩy sự phục hồi cho trẻ em, gia đình và bản thân.

Khái niệm quan trọng: Hệ thống ứng phó với căng thẳng, hành vi và sự phát triển tổng thể của trẻ bị ảnh hưởng bởi đau buồn.

Khi các nhà giáo dục trẻ sơ sinh biết nhiều hơn về đau buồn và tác động của nó đến sự phát triển, họ có thể hỗ trợ trẻ nhỏ và gia đình của chúng theo những cách để xây dựng khả năng phục hồi, đối phó, và chữa lành cho trẻ, gia đình, và bản thân.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Hiểu các định nghĩa về căng thẳng và đau buồn (chẳng hạn như căng thẳng tích cực, căng thẳng có thể chịu đựng được, đau buồn sớm, căng thẳng độc hại, đau buồn phức tạp, đau buồn lịch sử, và đau buồn do chủng tộc).
- Nhận biết các dấu hiệu của đau buồn và hiểu rằng đau buồn ảnh hưởng đến hành vi, hành động, và sự phát triển. (Xem <https://developingchild.harvard.edu/resources/aces-and-toxic-stress-frequently-asked-questions/>)
- Luôn tò mò và quan tâm đến hành vi của trẻ em và vai trò của chúng tôi với tư cách là nhà giáo dục sớm có thể hỗ trợ sự phát triển của trẻ em theo những cách tích cực. Hãy hỏi, “Ý nghĩa đằng sau hành vi này là gì? Đứa trẻ này đang cần gì ở tôi lúc này?”
- Hiểu được tầm quan trọng của các mối quan hệ tích cực với gia đình đối với trẻ nhỏ.
- Xác định những cách thức mà trải nghiệm của trẻ trong chương trình dành cho trẻ đi chập chững tác động đến trẻ, các mối quan hệ gia đình và cộng đồng và có khả năng hỗ trợ khả năng phục hồi.
- Thừa nhận những yếu tố gây căng thẳng và mức độ căng thẳng của phụ huynh.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Giúp phụ huynh xác định các điểm mạnh của con mình bằng cách đặt những câu hỏi như “quý vị thích điều gì nhất ở con mình?”
- Phát triển danh mục, thư mục hoặc danh sách tài nguyên và bắt đầu xây dựng quan hệ đối tác với các chuyên gia cộng đồng. Các chương trình dành cho trẻ sơ sinh - trẻ đi chập chững phẩm chất cao hợp tác với mối quan hệ bền chặt với phụ huynh và các thành viên cộng đồng cung cấp một cầu nối đáng tin cậy giữa các dịch vụ và nguồn lực cho các gia đình.

- Đối xử với trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững một cách tôn trọng để chúng biết chúng quan trọng. Ví dụ, truyền đạt ý định giải thích những gì sắp xảy ra khi chạm vào hoặc di chuyển chúng (“Cô sẽ lau mũi cho con”), sử dụng tên của trẻ, quay về phía chúng khi nói chuyện.

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ:

- Cung cấp cơ hội phát triển chuyên môn cho tất cả nhân viên của chương trình để tìm hiểu về căng thẳng và đau buồn ở trẻ nhỏ cũng như các chiến lược giúp trẻ thành công khả năng phục hồi.
- Sử dụng các nguồn lực của tiểu bang và địa phương cho nhân viên chương trình và gia đình, chẳng hạn như Bộ Công Cụ Thông Báo Về Đau Buồn từ Hiệp Hội Sức Khỏe Tâm Thần Trẻ Em Minnesota.
- Bộ Công Cụ Có Hiểu Biết Về Đau Buồn: www.macmh.org/toolkit

Khái niệm quan trọng: Các mối quan hệ bị ảnh hưởng bởi đau buồn và cũng có thể đệm cho trẻ khỏi tác động của đau buồn. Một đứa trẻ đối mặt với nghịch cảnh được hưởng lợi từ một mối quan hệ hỗ trợ, nhất quán với một người lớn bắt đầu sớm trong cuộc sống.

Đối với trẻ em, mối quan hệ đáp ứng với người lớn có lợi ích kép: chúng thúc đẩy sự phát triển não bộ lành mạnh và cung cấp sự bảo vệ để ngăn chặn những trải nghiệm rất khó khăn tạo ra phản ứng căng thẳng độc hại. Đối với trẻ em và thanh thiếu niên phát triển khả năng vượt qua khó khăn nghiêm trọng, yếu tố bảo vệ phổ biến nhất là có ít nhất một mối quan hệ ổn định và gắn bó với phụ huynh hỗ trợ, người chăm sóc, hoặc người lớn khác. (Trung Tâm Harvard về Trẻ Em Đang Phát Triển, 2021)

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Kiểm tra quy định của riêng họ trước khi hành động hoặc phản ứng.
- Hiểu vai trò của họ trong quy định.
 - Với trẻ sơ sinh, các nhà giáo dục lưu ý và phản ứng kịp thời để em bé có cảm giác an toàn và thân thuộc. Người lớn chú ý và hỗ trợ cách trẻ bắt đầu tự bình tĩnh, sử dụng các thói quen và môi trường yên tĩnh.
 - Các nhà giáo dục là người đồng điều chỉnh quá trình tự điều chỉnh mới lỗi dạng của trẻ đi chập chững. Người lớn chú ý đến các tín hiệu mà trẻ em gửi và phản hồi một cách nhất quán với số lượng hỗ trợ phù hợp. (Trung Tâm Harvard về Trẻ Em Đang Phát Triển, 2021)
- Nhận thức được sự hỗ trợ cho các gia đình bị ảnh hưởng bởi đau buồn.
- Làm mẫu và dạy cách nghỉ giải lao để bình tĩnh lại và mô tả quá trình cho trẻ, chú ý đến các dấu hiệu cho thấy trẻ cần thêm thời gian, kết nối, và gắn gũi về thể chất.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Làm mẫu các mối quan hệ và tương tác tích cực với tất cả người lớn và trẻ em.
- Thiết lập mối quan hệ tôn trọng và tin cậy với phụ huynh, và cho gia đình tham gia trong việc hợp tác ra quyết định.

- Kết nối phụ huynh với các nguồn lực địa phương và tiểu bang để được hỗ trợ.
- Khuyến khích các gia đình có những thói quen thường xuyên cho con cái của họ và thường xuyên tham gia vào các tương tác tích cực giữa phụ huynh và con cái, chẳng hạn như nói chuyện, đọc sách, chơi, hoặc hát cùng nhau.
- Nhận thức được vai trò của những điểm mạnh của cá nhân và gia đình trong việc thúc đẩy khả năng phục hồi khi đối mặt với những trải nghiệm bất lợi của tuổi thơ ấu và có ý định đặt tên cho những điểm mạnh của gia đình.
- Cho trẻ em (và gia đình) biết trước về quá trình chuyển tiếp và trải nghiệm mới.
- Nói về an toàn và sử dụng hình ảnh trực quan để giúp trẻ biết ý của quý vị, “Công việc của cô là giữ an toàn cho con, vì vậy cô sẽ giúp con đặt chân trở lại sàn.”(MACMH)
- Sử dụng cảm ứng theo những cách thể hiện sự an toàn và tôn trọng.
- Tăng cường hỗ trợ khi trẻ em gặp khó khăn nghiêm trọng, chẳng hạn như tình trạng vô gia cư.

Trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững bị căng thẳng cao độ và gia đình của chúng phải đối mặt với những tác nhân gây căng thẳng hàng ngày có thể tác động tiêu cực đến sự phát triển của chúng. Các chương trình dành cho trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững phẩm chất cao có thể giúp chống lại nhiều tác động bất lợi có thể cản trở sự phát triển của trẻ nhỏ. Các nhà nghiên cứu đã xác định một cách nhất quán một số đặc điểm cấu trúc cơ bản của môi trường chương trình dành cho trẻ sơ sinh - trẻ đi chập chững [thí dụ, chăm sóc ban đầu, chăm sóc liên tục, các nhóm nhỏ] nhằm thúc đẩy chăm sóc hỗ trợ, đáp ứng cho trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững. (Cryer, Hurwitz, & Wolery, 2000; Edwards & Raikes, 2002; WestEd, 2005).

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ:

- Đào tạo nhân viên về các phương pháp chăm sóc trẻ em đặc biệt bị đau buồn.
- Kết hợp văn hóa của các gia đình trong bối cảnh, hiểu rằng việc nhận ra các điểm mạnh văn hóa có thể hỗ trợ việc chữa lành đau buồn.

Khái niệm quan trọng: Có chủ ý cấu trúc các chương trình dành cho trẻ sơ sinh-trẻ đi chập chững theo những cách hỗ trợ các mối quan hệ nuôi dưỡng. Khi các hỗ trợ thích hợp được cung cấp cùng với phẩm chất liên tục ở các khía cạnh khác, môi trường chăm sóc có thể bảo vệ và hỗ trợ khả năng phục hồi của trẻ.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Nhạy cảm với phụ huynh và con trẻ khi họ bắt đầu chăm sóc trẻ, và những người chăm sóc cho thêm thời gian để đứa trẻ tách rời khỏi phụ huynh.
- Xem xét các hỗ trợ bổ sung khi trẻ bắt đầu được chăm sóc, chẳng hạn như các chuyến thăm nhà, phụ huynh đến thăm chương trình, và trò chuyện vào lúc đưa con đến nhà trẻ. Những tương tác này và

những tương tác khác với phụ huynh khiến những ngày đầu tiên ở nhà trẻ trở nên thoải mái hơn đối với mọi người.

Khi những người chăm sóc và giáo viên phát triển về kiến thức và kỹ năng, họ:

- Thiết lập các thói quen, kỳ vọng và tương tác nhất quán, có thể dự đoán được cho và với trẻ em (mặc dù một số sự linh hoạt đối với sở thích cá nhân và các sự kiện duy nhất là phù hợp)
- Thiết lập một môi trường chào đón với các thông điệp tích cực về sự hòa nhập và đa dạng. Ví dụ, cung cấp cho trẻ những trải nghiệm giác quan quen thuộc (kết cấu, mùi, vị, cảnh) để nhắc nhở chúng về những yếu tố tích cực trong ngôi nhà của chúng.
- Kết hợp không gian an toàn, ấm cúng để trẻ em tách biệt hẳn với những người khác hoặc thực hành các chiến lược bình tĩnh.
- Mô tả và làm mẫu hành vi họ muốn thấy bằng ngôn ngữ tích cực thay vì nói với trẻ đi chập chững những gì không nên làm. Ví dụ, nói, “Chân của con đang ở trên sàn nhà.”
- Tạo cơ hội kết nối giữa trẻ em và người lớn; làm mẫu và dạy các kỹ năng tương tác với trẻ đồng lứa, chẳng hạn như đến lượt tôi, đến lượt bạn.
- Dạy “hiểu biết về cảm xúc”:
 - Làm mẫu cách điều chỉnh cảm xúc, lưu ý và gọi tên cảm xúc, và sử dụng các ví dụ trực quan để xác định cảm xúc của chính mình và của người khác. Ví dụ, một người lớn có thể nói với một đứa trẻ đang khóc, “Cô thấy con đang buồn. Để cô nhắc con lên và chúng ta cùng nhau đi dạo,” hay đọc sách với những gương mặt trẻ trải qua nhiều loại cảm xúc.
 - Làm mẫu sự đồng cảm và cung cấp cơ hội để thực hành sự đồng cảm. Các nhà giáo dục có thể mô tả quan điểm của một đứa trẻ đi chập chững khác, chẳng hạn như, “Hakim rất buồn vì tháp của em bị đổ. Hãy thử giúp đỡ.”
 - Giúp trẻ kết nối hành vi với cảm xúc. (“Cô tự hỏi liệu con có đánh bạn của mình vì con sợ hãi khi cậu này la mắng con không?”) —Từ Hiệp Hội Sức Khỏe Tâm Thần Trẻ Em Minnesota, hoặc MACMH)
 - Thừa nhận và khuyến khích những nỗ lực của trẻ em để gắn nhãn và điều chỉnh cảm xúc. (“Cô thấy con đang hít thở sâu. Con đang bình tĩnh lại.”)
 - Kết hợp giảng dạy, làm mẫu, và thực hành các chiến lược tự điều chỉnh vào thói quen hàng ngày. Những chiến lược này có thể bao gồm chiến lược bình tĩnh, hít thở sâu, chánh niệm hoặc yoga, dự đoán quá trình chuyển đổi, hoạt động thể chất, hoặc giác quan hoặc thay phiên.
 - Giới thiệu các hình ảnh trực quan để tự điều chỉnh và cảm xúc, chẳng hạn như con rối, sách cảm xúc với hình ảnh minh họa trên khuôn mặt hoặc mô tả cho các từ về cảm giác, hoặc “Biểu Đồ Cảm Giác.”
 - Hỗ trợ phụ huynh với tư cách là đối tác gắn bó chính của trẻ và hiểu rằng sự gắn bó giữa phụ huynh và con cái là chính (như “vũ điệu” chính trong hình bên dưới).

Hình ảnh bên dưới minh họa các mối quan hệ bao quanh và hỗ trợ đứa trẻ, mô tả chúng như một “vũ điệu” giữa phụ huynh và con cái, con cái và giáo viên, và phụ huynh và giáo viên (Raikes & Edwards, 2007).

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ:

- Xây dựng các thực hành tuyển dụng nhằm xác định và lựa chọn nhân viên phản ánh nền tảng văn hóa/chủng tộc/dân tộc của các gia đình trong chương trình, cũng như các cá nhân có động cơ xây dựng mối quan hệ bền chặt với các gia đình đa dạng từ nhiều nguồn gốc và nhu cầu khác nhau. Ví dụ, họ sử dụng một quy trình phỏng vấn trong đó các ứng viên có thể được quan sát liên quan đến những người khác. (Trung Tâm Harvard về Trẻ Em Đang Phát Triển, 2021).
- Tìm cách cung cấp một người chăm sóc chính cho mỗi đứa trẻ. (xem “Chăm sóc chính là gì?” trang 15). Khi mỗi đứa trẻ được chỉ định một người chăm sóc chính, điều này có nghĩa là tất cả mọi người—phụ huynh, giám đốc chương trình, những người chăm sóc khác và người chăm sóc—biết ai là người chịu trách nhiệm chính (không riêng) cho mỗi đứa trẻ. Điều này giúp mỗi đứa trẻ xây dựng mối quan hệ thân thiết hơn với người chăm sóc của chúng (Lally, Torres, Phelps, 2003).
- Tìm cách cung cấp dịch vụ chăm sóc liên tục. Có một người chăm sóc đặc biệt theo thời gian sẽ giúp trẻ sơ sinh học cách dự đoán và trở thành người có năng lực tham gia vào việc chăm sóc của chính mình và thúc đẩy sự tăng trưởng và phát triển lành mạnh của trẻ.

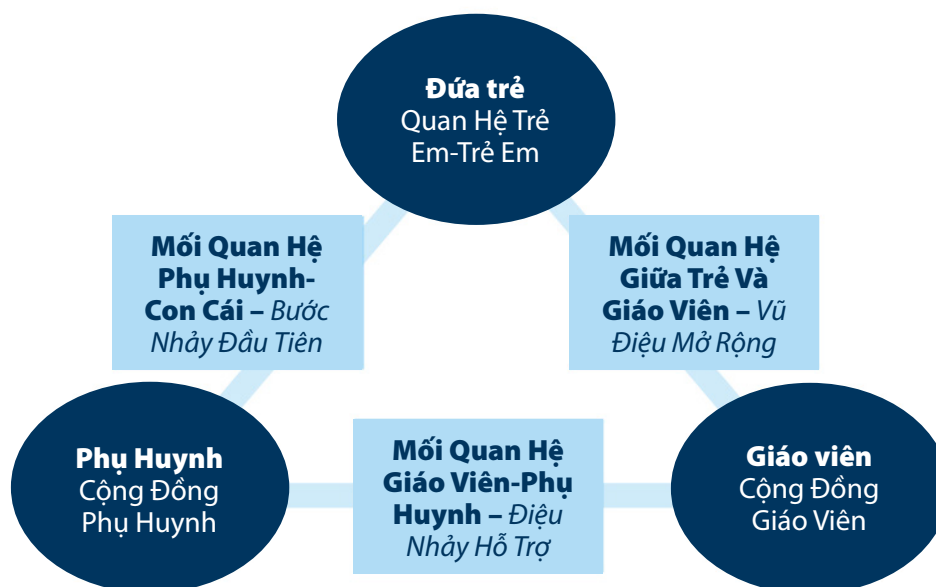
Khái niệm quan trọng: Khi làm việc với các gia đình có người bị đau buồn, các nhà giáo dục vẫn nhận thức được sự mệt mỏi của người chăm sóc và đau buồn thứ cấp.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Hiểu rằng người chăm sóc chăm sóc người khác tốt nhất khi họ chăm sóc cho chính họ.
- Nhận thức được tác động của đau buồn thứ cấp đối với các nhà giáo dục sớm và biết các triệu chứng của đau buồn thứ cấp (chẳng hạn như kiệt sức, tuyệt vọng, mất ngủ, kiệt sức, và còn hơn nữa.)

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức và kỹ năng, họ:

- Chăm sóc cảm xúc của chính họ. Trong các tình huống với trẻ em, nhà giáo dục đầu tiên làm dịu bản thân bằng cách dừng lại, sử dụng sự hít thở có ý thức, suy ngẫm, và đặt câu hỏi về cảm xúc của chính mình: “Hành vi đang nói với tôi điều gì? Tôi có thể làm gì để hiện diện và trong mối quan hệ với đứa trẻ?” (MACMH)
- Sử dụng các phương pháp tự chăm sóc bản thân trong những thời điểm bình tĩnh hơn. Những thực hành này có thể bao gồm thiền định, tìm kiếm sự hỗ trợ phản chiếu hoặc quan điểm từ những bạn đồng nghiệp, hoặc chánh niệm (không nghĩ về quá khứ hoặc tương lai và ngừng sử dụng điện thoại di động và những thứ tương tự).
- Nhận ra rằng các triệu chứng tiềm ẩn của căng thẳng đau buồn thứ cấp có thể bắt chước các triệu chứng của rối loạn căng thẳng sau đau buồn, đồng thời thừa nhận và tìm kiếm sự hỗ trợ cho những trải nghiệm căng thẳng của chính họ.



Ghi chú: Các bài viết gần đây về sự mệt mỏi về thương cảm và đau buồn liên quan đến các thực hành tự chăm sóc được liệt kê ở trên. Cho dù chúng ta đang tự mình thực hành các chiến lược chánh niệm hay tạo điều kiện cho những người khác, hãy nhớ rằng một số thực hành có thể kích hoạt những người mới vượt qua đau buồn hoặc những người đang đương đầu với căng thẳng tột độ (cụ thể là, ngồi thiền và một số thực hành về hít thở). Theo Treleaven (n.d.), sau đây là “những cách giúp đảm bảo việc cung cấp chánh niệm tại nơi làm việc của quý vị được an toàn và hiệu quả cho mọi người.”

- Việc thực hành phải luôn luôn tự nguyện, không bao giờ bị ép buộc.
- Đưa ra các lựa chọn—ví dụ, mắt mở hoặc nhắm, đứng thay vì ngồi. Nếu một số thực hành nhất định gây ra lo lắng, hãy đưa ra những nơi khác để tập trung (lắng nghe âm thanh thay vì theo dõi hơi thở).
- Cho mọi người biết rằng việc sửa đổi (mở mắt, luyện tập trong khoảng thời gian ngắn hơn, hoặc nghỉ giải lao) hoặc dừng luyện tập luôn luôn được chấp nhận nếu họ trở nên mất kiểm soát. (Treleaven, n.d.).

Người lớn làm việc với trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững nâng cao năng lực của họ và củng cố các mối quan hệ nghề nghiệp hỗ trợ gia đình và trẻ nhỏ thông qua sự giám sát/tham vấn phản ánh (Fenichel, 1992; Heffron, 2005; Heffron & Murch, 2010; Heller & Gilkerson, 2009). Giám sát phản ánh liên quan đến các cuộc trò chuyện thường xuyên, liên tục; chất vấn chu đáo, không đe dọa; và lắng nghe tích cực giữa người chăm sóc và người giám sát và/hoặc đồng nghiệp của họ. Thông qua giám sát phản ánh, người chăm sóc có thể tự phản ánh và khám phá niềm tin, thái độ và hành vi của chính họ có thể góp phần hoặc can thiệp vào công việc hiệu quả với trẻ nhỏ và gia đình của chúng.

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ:

- Áp dụng các kiểu mẫu phát triển nghề nghiệp dựa trên mối quan hệ (thí dụ như huấn luyện, tư vấn) giúp nhân viên (và/hoặc phụ huynh) xác định, lập kế hoạch và đáp ứng các mục tiêu. Phát triển nghề nghiệp bao gồm các cơ hội liên quan đến chăm sóc bản thân, chẳng hạn như các khóa đào tạo về chánh niệm.
- Công nhận, đánh giá cao, và xây dựng dựa trên những kỹ năng mà mọi người đã có đã giúp họ quản lý và phát triển trong công việc.
- Cung cấp cho nhân viên những hỗ trợ mà họ cần, chẳng hạn như sĩ số lớp học và lượng công việc hợp lý, giám sát nhạy bén, và phát triển kỹ năng, để quản lý căng thẳng của chính họ.
- Điều chỉnh kỳ vọng khối lượng công việc khi cần thiết.
- Hỗ trợ tất cả những người lớn làm việc trong chương trình để duy trì các ranh giới thích hợp bảo vệ họ về mặt tình cảm.
- Thúc đẩy giám sát phản ánh, còn được gọi là tham vấn phản ánh. Các chương trình có thể khác nhau về cách tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hành phản ánh. Các chương trình dựa trên trung tâm có thể thuê một nhà tư vấn. Các chương trình tại nhà có thể sử dụng các hiệp hội chăm sóc trẻ gia đình hiện có của họ và xác định các chuyên gia tư vấn phản xạ được đào tạo. Các khuyến nghị sau được tìm thấy trong hướng dẫn thực hành tốt nhất về giám sát phản xạ (Hiệp Hội Sức Khỏe Tâm Thần Trẻ Sơ Sinh Michigan, 2004) và có thể được điều chỉnh cho phù hợp với các kiểu mẫu phù hợp với chương trình.
 - Làm việc với một nhà tư vấn được đào tạo. (Xác định một nhà tư vấn phản xạ được đào tạo hoặc cung cấp đào tạo thực hành phản xạ cho người giám sát chương trình.)
 - Tích hợp các quy trình lâm sàng bằng cách sử dụng các thực hành phản ánh chính và thực hành song song. (Tham khảo hướng dẫn của Michigan và Minnesota 1 để biết thêm chi tiết.)
 - Bao gồm tập trung vào phụ huynh trẻ sơ sinh và các mối quan hệ mới nổi.
 - Tích hợp khám phá những cảm xúc bên cạnh nội dung và chú ý đến phản ứng của từng cá nhân.

Những câu chuyện từ hiện trường:

Milana là trợ lý giám đốc của một trung tâm dành cho trẻ sơ sinh-trẻ đi chập chững. Gần đây, cô được biết rằng một bà mẹ trẻ và đứa con 4 tháng của cô ấy đang bị đuổi ra khỏi nhà và đến một nơi tạm trú. Khi đang đứng trong hành lang, Milana nhận thấy người mẹ này đang ôm con mình và hát nhẹ nhàng: “Mẹ yêu con, chú gấu nhỏ.” Sau một lúc, người mẹ đưa em bé vào lớp học và chuẩn bị đi ra ngoài để bắt xe buýt. Khi cô ấy rời đi, Milana mỉm cười với người mẹ và dừng lại. “Mấy phút trước tôi thấy cô ôm ấp và hát cho con mình nghe. Đó là một món quà cho đứa con nhỏ, một khoảnh khắc ngọt ngào quan trọng đối với con của cô. Cô có biết rằng việc ôm và hát bài hát đó thực sự giúp vun đắp cho trí não của em cùng với việc nói với em ấy rằng cô yêu em không?” Người mẹ trông có vẻ bối rối và sau đó nở một nụ cười trên khuôn mặt khi những giọt nước mắt lấp lánh trong mắt cô. “Tôi không biết điều đó. Sáng nay tôi đã nghĩ rằng tôi không làm được gì cho con mình, ngay cả việc giữ lại căn nhà của chúng tôi. Cảm ơn cô đã nói với tôi rằng tôi đang làm điều gì đó đúng.”

Các chiến lược:

Sự gắn bó, an ủi của phụ huynh Triu mến.

Giáo viên quan sát, trấn an, nêu tên các điểm mạnh.

Phụ huynh có được kiến thức, sự tự tin.



2020

Lĩnh Vực Nội Dung X: Làm Việc với Trẻ Em và Gia Đình Đa Ngôn Ngữ

Thuật ngữ trẻ em đa ngôn ngữ được sử dụng để chỉ trẻ em có sự đa dạng về văn hóa và ngôn ngữ, độ tuổi từ lúc mới sinh đến năm tuổi, đang học từ hai ngôn ngữ trở lên. Trẻ em đa ngôn ngữ được tiếp xúc với nhiều ngôn ngữ trong gia đình, cộng đồng và/hoặc môi trường chăm sóc và giáo dục sớm, đồng thời các em phát triển và sử dụng ngôn ngữ theo những cách năng động. Trong lĩnh vực này, những đứa trẻ này thường được gọi là những người học song ngữ, hoặc DLL. Hướng dẫn dành cho Trẻ Sơ Sinh - trẻ đi chập chững này được viết riêng cho trẻ em từ sơ sinh đến ba tuổi.

Khái niệm quan trọng: Cách tiếp cận dựa trên thế mạnh của trẻ và gia đình giúp tăng cường sự phát triển và học tập ngôn ngữ cho trẻ MLL.

Cảm giác an ninh và lòng tự trọng của trẻ em ăn sâu vào sự nhận dạng tích cực với gia đình và nền văn hóa gốc của chúng, bao gồm cả ngôn ngữ mẹ đẻ của chúng.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Sử dụng cách tiếp cận dựa trên thế mạnh để hỗ trợ ngôn ngữ và văn hóa gia đình của mỗi đứa trẻ bằng cách cởi mở và nhạy cảm với các phong cách văn hóa và gia đình trong việc chăm sóc, giao tiếp, và tương tác.
- Đáp ứng tích cực với việc sử dụng ngôn ngữ ở nhà của trẻ em.
- Khẳng định việc sử dụng ngôn ngữ dùng trong nhà của phụ huynh và cách ngôn ngữ này làm phong phú và phát triển thêm các kỹ năng ngôn ngữ của con họ.
- Phát triển nhận thức về các giả định và thành kiến văn hóa của riêng họ về ngôn ngữ (bao gồm ngôn ngữ cụ thể, phương ngữ, trọng âm, ngữ pháp) để nhận biết khi nào những giả định này có thể gây ra sự thiếu hiểu biết, các vấn đề, hoặc xung đột.
- Vận cho nghe băng thu âm, các mẫu truyện, vắn điệu và bài hát bằng ngôn ngữ mẹ đẻ của trẻ.
- Mời trẻ em và gia đình dạy cho họ những từ ngữ và cụm từ chính. Ví dụ, một giáo viên có thể yêu cầu được dạy cách đếm bằng ngôn ngữ mẹ đẻ của họ hoặc cách nói "làm ơn" và "cảm ơn."

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Mời các gia đình chia sẻ sở thích, kỹ năng, tài năng, và truyền thống của họ với trẻ em trong lớp học hoặc môi trường giữ trẻ.

- Chú ý đến cách trẻ sơ sinh, trẻ đi chập chững, và gia đình sử dụng ngôn ngữ trong môi trường chăm sóc trẻ, hiểu rằng ngôn ngữ và văn hóa quện vào với nhau. Trẻ em sử dụng những ngôn ngữ nào? Làm thế nào để họ sử dụng ngôn ngữ theo những cách có ý nghĩa?
- Hỗ trợ phát triển ngôn ngữ ở trẻ em còn rất nhỏ, những người chưa có từ ngữ của bất kỳ ngôn ngữ nào. Chú ý đến hành vi và giao tiếp phi ngôn ngữ của trẻ (nụ cười, đá chân, v.v.) và nỗ lực giao tiếp (bao gồm cả tiếng khóc—"Ồ, con không thích cái đó sao? OK, chúng ta có thể tìm một món đồ chơi khác") và ghi nhận thông tin liên lạc của chúng. Môi trường giàu ngôn ngữ ở bất kỳ ngôn ngữ nào cũng hỗ trợ phát triển ngôn ngữ cho tất cả các ngôn ngữ.
- Phản ánh sở thích và kinh nghiệm của trẻ trong các hoạt động và tài liệu. Hãy để trẻ em là "chuyên gia" và dẫn dắt việc học bằng ngôn ngữ mà chúng lựa chọn. Ví dụ, trẻ đi chập chững lớn hơn có thể dạy nhà giáo dục (hoặc bạn bè đồng trang lứa) các từ bằng ngôn ngữ mẹ đẻ của chúng.
- Nghiên cứu các từ, bài hát và biểu tượng ngón tay được sử dụng bằng ngôn ngữ mẹ đẻ của trẻ em trong môi trường của chúng.
- Cung cấp cho các gia đình thông tin về việc học trong lớp và mời các gia đình chia sẻ thông tin từ cộng đồng của họ, văn hóa gia đình, và kinh nghiệm hỗ trợ việc học nội dung.
- Đánh giá cao các lợi ích của các gia đình sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ của họ. Nghiên cứu cho thấy rằng nhiều bậc phụ huynh muốn con cái họ học và sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ của họ để phát triển bản sắc văn hóa và duy trì mối liên hệ với gia đình và cộng đồng của họ (Zheng et al., 2021) Khi phụ huynh dường như không chắc chắn về giá trị của việc nói ngôn ngữ mẹ đẻ (hoặc vì họ không chắc chắn về kỳ vọng của trường học hoặc vì họ đã trải qua những lời chỉ trích từ cộng đồng xung quanh), các nhà giáo dục có thể trấn an các gia đình về giá trị trên tất cả các lĩnh vực phát triển để trẻ vẫn vững ngôn ngữ mẹ đẻ.

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ:

- Lập kế hoạch phát triển nghề nghiệp về lợi ích của việc phát triển ngôn ngữ đa ngôn ngữ cho các nhà giáo dục sớm hoặc các gia đình.
- Xác định các cách mà tất cả các nhà giáo dục tuổi ấu thơ và nhân viên có thể sử dụng các chiến lược để khuyến khích việc sử dụng ngôn ngữ dùng ở nhà suốt cả ngày.
 - Khi người lớn nói cùng ngôn ngữ mẹ đẻ với trẻ em, hãy sử dụng ngôn ngữ đó cho nhiều loại tương tác (thay vì chỉ để đưa ra hướng dẫn hoặc quản lý hành vi). (Zheng, et.al., 2021)
 - Dán nhãn và mô tả các đồ vật thật bất cứ khi nào có thể để giúp trẻ hiểu một đồ vật. Ví dụ, mang theo một chiếc máy ảnh thực tế hơn là một món đồ chơi hoặc bức tranh; chế biến thức ăn có hình trong sách truyện. (Zheng, et.al. 2021)
- Bao gồm thông tin về lợi ích học tập MLL trong tài liệu quảng cáo và bản tin của chương trình.

Khái niệm quan trọng: Tất cả người lớn (quản trị viên, nhà giáo dục và phụ huynh) hợp tác chặt chẽ với nhau để đáp ứng nhu cầu ngôn ngữ của trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững đa ngôn ngữ.

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Chào mừng trẻ em và gia đình bằng tiếng Anh và ngôn ngữ mẹ đẻ của chúng nếu có thể.
- Để ý sở thích của trẻ và thảo luận (với gia đình và đồng nghiệp) về các cách xây dựng dựa trên sở thích để hỗ trợ các tương tác và giao tiếp bạn bè trong các sinh hoạt thường lệ và chơi đùa.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Sử dụng nhiều phương thức giao tiếp khác nhau như hội thoại, gửi các tấm ảnh hoặc video, thăm nhà, hội nghị, sự kiện gia đình và cuộc họp để phát triển hệ thống giao tiếp phù hợp với cá nhân và nhóm.
- Khuyến khích sự tin tưởng và mở rộng lời mời để các gia đình bắt đầu và đề xuất các hoạt động hỗ trợ ngôn ngữ chung của con họ. Ví dụ, làm việc với gia đình để phát triển các mục tiêu ngôn ngữ cho ngôn ngữ mẹ đẻ và phát triển tiếng Anh trong môi trường trẻ thơ (nếu đó là môi trường nói tiếng Anh); gia đình có thể chia sẻ những kỳ vọng và gợi ý của họ về những gì con họ nghe được bằng ngôn ngữ mẹ đẻ và khi chúng học tiếng Anh.
 - Hãy nhớ rằng, trong những năm từ 0-3 tuổi, sự cân nhắc quan trọng là cách trẻ em giao tiếp và học một ngôn ngữ, chứ không phải là ngôn ngữ nào được sử dụng.¹
- Mời các gia đình chia sẻ câu chuyện bằng ngôn ngữ mẹ đẻ của họ.
- Phát triển quan hệ đối tác để đảm bảo rằng mọi trẻ em đều có người có thể giao tiếp với phụ huynh và trẻ em bằng ngôn ngữ mẹ đẻ của chúng.

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ:

- Tìm hiểu về điểm mạnh của các nền văn hóa và ngôn ngữ gia đình khác nhau trong các mẫu đơn ghi danh và các cuộc họp chào mừng hoặc như một phần của chính sách chương trình.
- Tạo cơ hội cho các gia đình chia sẻ kiến thức chuyên môn về ngôn ngữ của họ cả ở nhà và trong môi trường trẻ sơ sinh-trẻ đi chập chững.
- Hợp tác với các cơ quan và chương trình cộng đồng (bao gồm cả thư viện) để cung cấp các nguồn lực và kết nối cho các gia đình. Cũng, tìm kiếm các tài nguyên để sử dụng trong chương trình, chẳng hạn như
 - Sách và băng từ phản ánh ngôn ngữ của trẻ em trong chương trình
 - Hình ảnh giống như trẻ em và gia đình.

¹ Nghiên cứu của Educare ((Yazejian & Bryant, 2010) gợi ý rằng song ngữ thực sự đồng thời, trong đó trẻ em dưới 3 tuổi nghe được cả hai ngôn ngữ (trong trường hợp này là một ngôn ngữ ở nhà và một ngôn ngữ khác—tiếng Anh—trong chương trình Educare), duy trì các lợi thế của song ngữ. Trong một số nghiên cứu, trẻ em nói tiếng Tây Ban Nha bị mất một phần khả năng tiếng Tây Ban Nha khi học các chương trình ưu thế bằng tiếng Anh. Nhưng trong nghiên cứu của Educare, chương trình có phẩm chất cao và trẻ em theo học nhất quán trong suốt ba năm đầu tiên của chúng. Vì những lý do này, những sinh viên này đã có thể học hai ngôn ngữ và không mất bất kỳ khả năng nói tiếng Tây Ban Nha nào của họ (chữ nghiêng được thêm vào để nhấn mạnh).

- Hình ảnh, vật liệu, thực phẩm, và thói quen thuộc về văn hóa.
- Xây dựng mối quan hệ với gia đình và làm việc với các nguồn lực cộng đồng để giải quyết bất kỳ rào cản nào đối với việc tham dự thường xuyên và tham gia nhất quán vào chương trình.
- Đảm bảo dành thời gian cho sự hợp tác và phát triển chuyên môn. Ví dụ, hỗ trợ thời gian có trả phí (hoặc thời gian thay thế) để các nhà giáo dục có thể cộng tác trong việc học ngôn ngữ với nhau và với gia đình.
- Cung cấp các công cụ và tài nguyên cho nhân viên chương trình như Trang Người Học Đa Ngôn Ngữ của Bộ Giáo Dục Minnesota: <https://education.mn.gov/MDE/dse/early/highquality/multiling/index.htm>
- Cung cấp tài liệu bằng các ngôn ngữ được đại diện trong cộng đồng. Vào những thời điểm ghi danh chính, hãy đảm bảo các gia đình có thể tiếp cận hỗ trợ ngôn ngữ từ những người nói nhiều ngôn ngữ.

Khái niệm quan trọng: Thu thập và áp dụng thông tin về văn hóa và ngôn ngữ của các gia đình đa ngôn ngữ để các thói quen, chương trình giảng dạy, và chương trình dành cho trẻ đi chập chững phù hợp với sự phát triển và văn hóa.

Nhiều chuyên gia về tuổi ấu thơ cho rằng trẻ có được các kỹ năng giao tiếp và học ngôn ngữ thuộc nền văn hóa của mình được coi là một dấu mốc quan trọng trong ba năm đầu đời của trẻ. Nghiên cứu trong ba thập kỷ qua đã chỉ ra rằng việc tiếp thu ngôn ngữ, phát triển vốn từ ngữ, và nền tảng cho khả năng đọc viết được thiết lập ở giai đoạn sơ sinh và trẻ đi chập chững thông qua các tương tác và trải nghiệm phẩm chất mà trẻ nhỏ có được với người lớn (xem Baldwin, 1995; Nakeman & Adamson, 1984; Tomasello & Farrar, 1986).

Để cung cấp dịch vụ chăm sóc và giáo dục có phẩm chất, các nhà giáo dục:

- Quan sát trẻ sơ sinh đa ngôn ngữ, trẻ đi chập chững, và gia đình của chúng để nhận biết phản ứng của chúng với ngôn ngữ, các tín hiệu phi ngôn ngữ và cách chúng thể hiện sự hiểu biết về ngôn ngữ. Sử dụng thông tin để suy nghĩ về những hỗ trợ thêm có thể cần thiết.
- Sử dụng ngôn ngữ phong phú để mô tả những gì đang xảy ra và những gì trẻ em và người lớn đang làm trong các thói quen và khi trẻ em khám phá và chơi. “Ngôn ngữ phong phú” bao gồm nhiều loại câu, câu hỏi, ghi nhãn và đáp ứng các nỗ lực giao tiếp của trẻ, ngay cả khi trẻ không thốt ra lời nói được.
- Sử dụng kinh nghiệm học tập thực hành trong tương tác 1: 1 với những người học đa ngôn ngữ trước khi thực hiện một hoạt động tương tự trong nhóm để tạo điều kiện làm quen và hỗ trợ các tương tác xã hội.
- Xem xét cách hỗ trợ và sử dụng ngôn ngữ giàn giáo bằng cách:
 - Trả lời theo cách phù hợp với nỗ lực giao tiếp của họ. Ví dụ, nói với trẻ sơ sinh khi trẻ phát ra âm thanh trong khi ăn, “Ồ, con đang nói với cô rằng con thích loại ngũ cốc đó phải không?”
 - Bắt chước tiếng bập bẹ và âm thanh của trẻ sơ sinh để hỗ trợ và củng cố nỗ lực giao tiếp của chúng.
 - Lưu ý trẻ sơ sinh-trẻ đi chập chững sử dụng ngôn ngữ khi tạm biệt và chào hỏi với gia đình của chúng và sử dụng các cử chỉ và biểu hiện tương tự.

Khi các nhà giáo dục phát triển về kiến thức, kỹ năng, và khả năng, họ:

- Tích hợp các từ hoặc cụm từ chính từ ngôn ngữ mẹ đẻ của trẻ theo những cách có ý nghĩa trong suốt cả ngày.
- Sử dụng hỗ trợ ngôn ngữ suốt cả ngày để hỗ trợ tất cả việc học của trẻ (lịch trình bằng hình ảnh, thẻ gợi ý, bài hát, cử chỉ, trò chơi hoặc đạo cụ thực). Mặc dù những điều này có thể ảnh hưởng đến trẻ đi chập chững nhiều hơn trẻ sơ sinh, nhưng chúng cũng cung cấp các dấu hiệu hình ảnh hỗ trợ các tương tác ngôn ngữ. (“Ồ, nhìn này, bàn chải đánh răng cho cô biết đã đến lúc phải đánh răng!”)
- Kết hợp các hoạt động nhóm nhỏ để tạo cơ hội cho trẻ em sử dụng ngôn ngữ với các bạn đồng lứa tuổi và người lớn. Ví dụ, xoay ghế dành cho trẻ sơ sinh về phía nhau trong khi ăn. Mời bạn bè của trẻ đến khu vực đọc sách khi đọc cho một hoặc hai trẻ nghe. Khuyến khích trẻ lớn hơn để ý đến giao tiếp của trẻ nhỏ hơn. (“Nhìn kia! Em mỉm cười vì quý vị đã cho em thấy cái lục lạc. Em thích nó khi quý vị cho em xem nhiều thứ.”)
- Tạo cơ hội cho trẻ em tìm hiểu về văn hóa, truyền thống, ngôn ngữ và cấu trúc gia đình của trẻ em và gia đình trong môi trường trẻ sơ sinh - trẻ đi chập chững của chính chúng và cộng đồng lớn hơn. Ví dụ, chơi, đọc sách, và khám phá cộng đồng (chẳng hạn như đi bộ đến công viên) giúp trẻ em tìm hiểu về nhau và cộng đồng của chúng.

Với tư cách là những nhà giáo dục thiết kế và lãnh đạo, họ:

- Cung cấp thời gian để quan sát và ghi chép.
- Đánh giá các thực hành chương trình/ lớp học hỗ trợ các hoạt động và sử dụng ngôn ngữ phù hợp về mặt văn hóa và phát triển. Sử dụng tài liệu và đánh giá liên tục dựa trên quy trình để thực hiện các cải tiến trong tương tác và môi trường.
- Thường xuyên thu thập hoặc gặp gỡ với gia đình về sở thích của con cái cũng như thể mạnh và tài sản của gia đình.
- Tạo một ban lãnh đạo gia đình hoặc nhóm cố vấn để các gia đình cùng xây dựng chính sách chương trình và thực hành hoặc để cố vấn cho các gia đình sắp đến.



Những câu chuyện từ hiện trường:

Nindaanis mang cuốn sách “Đêm Đom Đóm” cho giáo viên Kim và giờ cuốn sách lên. Kim rút vào túi đậu với Nindaanis để một lần nữa đọc câu chuyện yêu thích của cô. Nindaanis lật nhanh các trang đến trang yêu thích của em để xem những con gấu đang ngủ trong hang và con sói đang nhìn trộm. Kim hỏi: “Makwa (gấu) ở đâu?” Nindaanis chỉ vào makwa và makoons (gấu con) của em khi em găm giữ và cười khúc khích rồi nhanh chóng lại gần Kim để tìm wah-wah-taysee (đom đóm). “Chúng đây rồi!” Kim kêu lên khi em chỉ và đếm những con đom đóm, “Bezhib (một), niizh (hai),” và họ cùng nhau nói “Niswi (ba)!”

Các chiến lược:

Chia sẻ cảm xúc tích cực, phản hồi lại các tín hiệu.

Làm theo sự dẫn dắt của trẻ.

Lặp lại sách/truyện.

Hỗ trợ ngôn ngữ mẹ đẻ (Ojibwe).

Điểm/nhãn.

Giao tiếp phi ngôn ngữ.

Muốn Tìm Hiểu Thêm?

Các nguồn bổ sung này sẽ giúp quý vị tìm hiểu thêm về cách chăm sóc và giáo dục trẻ nhỏ:

- Beardslee, W., Watson-Avery, M., Ayoub, C., Watts, C., & Lester, P. (2010) *Xây dựng khả năng phục hồi: Sức mạnh để đương đầu với nghịch cảnh. Từ 0 đến Ba tuổi*. <https://www.zerotothree.org/resources/357-building-resilience>
- Trung Tâm về Trẻ Em Đang Phát Triển. (2021). *3 nguyên tắc để cải thiện kết quả cho trẻ em và gia đình*. Đại Học Harvard. https://46y5eh11fhgw3ve3ytpwxt9r-wpengine.netdna-ssl.com/wp-content/uploads/2017/10/HCDC_3PrinciplesPolicyPractice.pdf
- Trung Tâm về Trẻ Em Đang Phát Triển. (n.d.) Khái niệm quan trọng. Đại Học Harvard. Truy cập ngày 18 Tháng Năm, 2022, từ <https://developingchild.harvard.edu/science/key-concepts/>
- Christie, T. (2018, July). Tôn trọng: Trái tim của việc phục vụ trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững. *YC Young Children*, 73(3), 10-15. <https://www.jstor.org/stable/26788974>
- Durden, T. R., & Curenton, S. M. (2021). Nhận ra những thiếu sót của một nền tảng kiến thức chuyên môn truyền thống. In I. Alanis & I. U. Iruka (Eds.) (với S. Friedman), *Đẩy mạnh công bằng & nắm bắt sự đa dạng trong Giáo Dục Tuổi Ấu Thơ: Nâng cao giọng nói và hành động* (trang 41-49). NAEYC.
- Trung Tâm Kiến Thức & Học Tập Thời Tuổi Ấu Thơ. (2021). *Những điều cần thiết ban đầu của web 7: Môi trường* [Video]. Bộ Y Tế & Dịch Vụ Nhân Sinh Hoa Kỳ. <https://eclkc.ohs.acf.hhs.gov/video/early-essentials-webisode-7-environments>
- Galinsky, E. (2018, July). Giúp trẻ nhỏ học ngôn ngữ: Thông tin chi tiết từ nghiên cứu. *YC Young Children*, 73(3), 16–17. <https://www.jstor.org/stable/26788975>
- Guedes, C., Cadima, J., Aguiar, T., Aguiar, C., & Barata, C. (2020). Các bối cảnh hoạt động trong lớp học của trẻ đi chập chững và phẩm chất của các tương tác nhóm và cá nhân. *Tạp Chí Tâm Lý Học Phát Triển Ứng Dụng*, 67, 101110. <https://doi.org/10.1016/j.appdev.2019.101100>
- Hackbert, L., & Gehl, M. (n.d.). *Bắt đầu với chánh niệm: Một bộ công cụ cho các tổ chức thời tuổi ấu thơ. Từ 0 đến Ba tuổi*. Truy cập ngày 18 Tháng Năm, 2022, từ <https://www.zerotothree.org/resources/2896-getting-started-with-mindfulness-a-toolkit-for-early-childhood-organizations>
- Harper-Browne, C., & Raikes, H. (2012). *Các yếu tố cần thiết của các chương trình dành cho trẻ sơ sinh-trẻ đi chập chững có phẩm chất*. Minnesota và Trung Tâm Giáo Dục Sớm và Phát Triển, Đại Học Minnesota. <http://ceed.umn.edu/wp-content/uploads/2017/07/EssentialElementsofInfantToddlerPrograms.pdf>
- Keys Adair, J., & Barraza, A. (2019). Tiếng nói của các gia đình nhập cư trong các bối cảnh thời tuổi ấu thơ. In C. Gillanders & R. Procopio (Eds.), *Tiêu điểm về trẻ nhỏ: Công bằng & đa dạng* (trang 57-70). NAEYC.
- Kuh, L. P., LeeKeenan, D., Given, H., & Beneke, M. R. (2019). Vượt ra ngoài các hoạt động chống thành kiến: Hỗ trợ phát triển các thực hành chống thiên vị. In C. Gillanders & R. Procopio (Eds.), *Tiêu điểm về trẻ nhỏ: Công bằng & đa dạng* (trang 17-29). NAEYC.

- Lally, J. R., Stewart, J., & Greenwald, D. (2009). *Hướng dẫn thiết lập môi trường* (xuất bản lần thứ 2. Bộ Giáo Dục California và WestEd.
- Luckenbills, J. (2018, July). Toán học với trẻ đi chập chững và huấn luyện sinh viên đại học: Cơ sở cho sự phát triển toán học có chủ định. *YC Young Children*, 73(3), 26-33. <https://www.jstor.org/stable/26788977>
- Hiệp Hội Sức Khỏe Tâm Thần Trẻ Em Minnesota. (n.d.). *Bộ công cụ để thực hành lấy chữa bệnh làm trung tâm*. Truy cập ngày 18 Tháng Năm, 2022, từ <https://macmh.org/publications/resources-for-healing-centered-practice/>
- Hiệp Hội Quốc Gia về Giáo Dục Trẻ Nhỏ. (2011). *Quy tắc ứng xử đạo đức và tuyên bố cam kết*. https://www.naeyc.org/sites/default/files/globally-shared/downloads/PDFs/resources/position-statements/Ethics%20Position%20Statement2011_09202013update.pdf
- Mạng Lưới Căng Thẳng Đau Buồn Tâm Lý Trẻ Em Quốc Gia. (2011). *Căng thẳng đau buồn thứ cấp: Một tờ thông tin cho các chuyên gia phục vụ trẻ em*. Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh Hoa Kỳ, Lạm Dụng Chất Gây Nghiện và Sức Khỏe Tâm Thần. <https://www.nctsn.org/resources/secondary-traumatic-stress-fact-sheet-child-serving-professionals>
- Neilsen Gatti, S., Watson, C. L., & Siegel, C. F. (2011). Hãy lùi lại và xem xét: Học hỏi từ thực hành phản xạ trong sức khỏe tâm thần của trẻ sơ sinh. *Trẻ Nhỏ Ngoại Hạng*, 14(2), 32-45. <https://doi.org/10.1177/1096250611402290>
- Roorbach Jamison, K., Cabell, S. Q., LoCasale-Crouch, J., Hamre, B. K., & Pianta, R. C. (2014). LỚP-Trẻ sơ sinh: Một biện pháp quan sát để đánh giá tương tác giữa giáo viên và trẻ sơ sinh trong dịch vụ giữ trẻ tại trung tâm. *Giáo Dục và Phát Triển Sớm*, 25(4), 553-572. <https://doi.org/10.1080/10409289.2013.822239>
- Shabazian, A. N., & Li Soga, C. (2014, July). Làm cho lựa chọn đúng thành đơn giản: Lựa chọn vật liệu cho trẻ sơ sinh và trẻ đi chập chững. *YC Young Children*, 69(3), 60-65. <https://www.jstor.org/stable/ycyoungchildren.69.3.60>
- Dự Án Nhận Thức Về Một Mọi Thương Cảm. (n.d.). *Quý vị có biết không* <https://compassionfatigue.org>
- Treleaven, D. (n.d.) *Sự thật về chánh niệm và đau buồn: Cách giảm thiểu rủi ro và thúc đẩy quá trình chữa lành cho những người sống sót sau đau buồn* [Hội thảo trên web]. Truy cập ngày 18 Tháng Năm, 2022, từ <https://davidtreleaven.com/the-truth-about-mindfulness-and-trauma/>
- Weigand, R. F. (2007). *Giám sát phản ánh trong việc chăm sóc trẻ em: Những khám phá tình cờ của một du khách. Từ 0 đến Ba tuổi*. <https://perspectives.waimh.org/wp-content/uploads/sites/9/2017/05/ZERO-TO-THREE-Corner-Reflective-Supervision-Discoveries-of-an-Accidental-Tourist.pdf>

